
**XIN LƯU Ý:
ĐÂY CHỈ LÀ BẢN CHÉP NHẬP
CHƯA ĐƯỢC SỬ GIÁC NGUYÊN HIỆU ĐỈNH.
QUÝ PHẬT TỬ TẠM THỜI CÓ THỂ DÙNG LÀM
TÀI LIỆU NGHIÊN CỨU CHO RIÊNG MÌNH.
XIN TRÁNH IN ẤN PHỔ BIẾN.**

Kinh Thập Thượng (Dasuttara Sutta) 7

<blockquote>Kalama tri ân bạn ngocthytran ghi chép.</blockquote>

[13/09/2022 - 09:50 - ngocthytran00]

KINH THẬP THƯỢNG 7

Hôm qua chúng ta học về tứ luân, tức là 4 sự thúc đẩy, bốn pháp đó được gọi trong tiếng Pali là cakka. Chữ cakka trong đó kể 5 nhưng gom lại có 2 nghĩa thôi. Một là nghĩa đen – là cái bánh xe, còn nghĩa bóng là sampatti. Sampatti cakka có nghĩa là phương tiện đưa người hay vật từ nơi này đến nơi khác. Chữ không thôi có nhiều vị mở ra coi thấy trong đó kể 5 mà sao chúng tôi chỉ kể có 2 là như vậy đó. Kể 5 nhưng mà trong đó có 2 thôi.

Bốn pháp này giúp chúng sanh lưu chuyển trong đời theo hướng lên hoặc là hướng xuống, hướng hạ, hướng thượng đó.

Một là sống ở chỗ có điều kiện giao lưu, gặp gỡ, học hỏi, trao đổi với hiền nhân đặc biệt là Tứ chúng của Phật pháp, Phật giáo.

Thứ 2 là gần người lành.

Thứ 3 có tính cao đẹp.

Thứ 4 là vun bồi

Bốn cái này được gọi là 4 điều kiện để chúng ta luân chuyển trong đời này theo hướng tốt.

Tiếp theo là thế nào là 4 pháp cần phải tu tập?

Ở đây chúng ta liếc mắt chúng ta thấy rồi đó là Bốn niệm xứ. Bốn niệm xứ là sao? Toàn bộ đời sống của chúng ta trong đó bao gồm tất cả các sinh hoạt của thân và của tâm. Nói cho tới nơi tới chốn thì nó chỉ là, nói về hoạt động nó chỉ là hoạt động của 6 căn, còn xét về bản chất, thân tâm của chúng sinh nó chỉ nằm trong 5 uẩn thôi.

Nhắc lại, toàn bộ đời sống của chúng ta, nói về bản chất nó là 5 uẩn, nói về hoạt động, nó chỉ là hoạt động của 6 căn thôi.

Mà tại sao chúng ta luân hồi? Là vì có tám thân 5 uẩn đó, chúng ta không chịu thấy nó là khổ, cứ miệt mài, đắm say, đam mê, vui đầu, gục mặt trong những thứ nó đọa đày mình từng giây. Chúng ta thích cái này, thích cái kia, tất cả những cái chúng ta thích đều là khổ hết. Nó không phải là khổ khổ, thì nó cũng là hành khổ. Cho nên mang tám thân 5 uẩn lại tiếp tục đam mê với nó có nghĩa là mình tiếp tục tạo ra 5 uẩn khác. Đó là 1.

Cái thứ 2, tôi đã nói rồi, toàn bộ đời sống của chúng ta chỉ là chuỗi thàng ngày hoạt động qua từng giây từng phút của 6 căn. Chúng ta buông trôi thả nổi chánh niệm và trí tuệ của mình, chúng ta sống không có chánh niệm, không có trí tuệ. Cho nên cứ 6 trần lức như ý thì làm cho mình tham, lúc bất toại thì làm cho mình sân. Vì đâu có tham, vì đâu có sân, bởi vì gặp cái thích thì mình tham, gặp cái ghét thì mình sân. Do tiền nghiệp đời trước cho nên bây giờ chúng ta có lúc gặp 6 trần như ý, có lúc gặp 6 trần bất toại. Cái này tôi đã nói rất là nhiều lần.

Tu Tứ Niệm Xứ là sao? Tu Tứ Niệm Xứ là nhìn lại 2 điều what is và how is. Mình xem thân mình là cái gì, thân tâm là cái gì? Ô, nó chỉ là 5 uẩn thôi, chỉ là 5 uẩn thôi. Với trí tuệ của người tu tập tuệ quán chúng ta thấy rằng cứ trong mỗi hơi thở ra vào, mỗi giây phút buồn vui thiện ác thì nó chỉ là sự quán quanh của 5 uẩn thôi. Biết rõ bản chất của nó là 5 uẩn. Rồi với cái niệm chúng ta biết rõ how is, chúng ta biết nó đang ra sao.

Đây là 5 uẩn, đúng. Nhưng bây giờ mình đang thấy nè, đang nghe nè, mình đang thở ra, mình đang thở vào, mình đang gãi, đang vuốt, đang nắn bóp, đang nhai, đang nuốt, đang cảm lên, đang đặt xuống. Đó là biết rõ cái tâm thân 5 uẩn này nó đang ra sao, nó đang hoạt động như thế nào.

Tại sao phải nhìn nó? Đã nói rồi, không niệm, không tuệ vô số đời quá khứ, mình sống buông trôi thả nổi 6 căn, ăn uống mà không biết đang ăn uống, buồn vui thiện ác mà không biết rằng mình đang buồn vui thiện ác, sống trong sự thiếu kiểm soát như vậy cho nên lúc tham, lúc sân. Chính tham và sân nó là 2 nguồn cội dẫn mình đi sanh tử.

Cái tham là cái có mặt để chúng ta thương thức quả lành. Cái sân là cái có mặt để chúng ta gánh chịu quả xấu. Cứ như vậy đó thì đời sống mình chỉ có 2 cái thiện ác, buồn vui thôi. Cái buồn của đời này là để gánh quả xấu đời trước, cái vui của đời này là nó gánh quả lành đời trước. Khi nó vui với quả lành đời trước nó tiếp tục tạo ra quả khổ đời sau. Khi nó bất mãn với quả khổ đời trước nó lại tiếp tục tạo ra quả khổ đời sau. Trong room có nghe kịp không ta?

Do vô minh trong 4 đế nên thích cái này ghét cái kia. Tôi nói không biết bao nhiêu lần rồi, tại sao thích, tại sao ghét? Bây giờ đời mình chỉ 4 thứ thôi thiện, ác, buồn, vui. Quả lành đời trước trở sinh thì mình vui, mà vui bằng cái gì? Vui bằng tâm tham. Còn quả xấu đời trước nó trở thì chúng ta gánh chịu nó bằng tâm sân. Như vậy nghe kiểu sống của mình là thấy trầm luân rồi. Hễ được quả lành là tham, gặp quả xấu là sân, cứ như vậy suốt đời, cứ thiện, ác, buồn, vui.

Thiện đời này là nhân vui đời sau, ác đời này là nhân khổ đời sau, vui đời này là quả lành đời trước, mà khổ đời này là quả xấu của đời trước. Mình đón nhận quả ác, quả thiện đời trước bằng tâm tham và tâm sân của đời này. Cứ như vậy chúng ta lại tiếp tục tạo ra quả trầm luân cho đời sau kiếp khác. Còn mình tu Tứ Niệm Xứ là sao? Trước hết quán niệm xứ. Biết rõ tâm thân này và toàn bộ hoạt động của nó chỉ là sắc uẩn và hoạt động của sắc uẩn thôi. Biết rõ tâm thân này chỉ là đất, nước, lửa, gió, đó là nói rất ráo. Còn nói kiểu nô nê na 1 chút thì nó là tóc, lông, móng, răng, da, thịt, gân, xương, tủy, thận, tim, gan, mật, đờm, mủ, máu, mồ hôi, nước tiểu bla bla...

Một cách nhìn ngắm nó khốc liệt hơn đó thì mình thấy à, bây giờ nó còn có hơi nóng, nó còn có hoạt động nói cười, xê dịch, nhúc nhích, di chuyển. Mai này nó tắt thở rồi nó giống như mấy cái xác này vậy đó, lạnh ngắt, cứng đờ. 1 ngày 2 ngày bắt đầu biến dạng, bắt đầu bốc mùi, rồi từ từ thay đổi toàn diện. Từ cái xác xanh lè cứng ngắt bắt đầu nó trương phình chảy nước, sau cùng nó rã rời ra, không còn thịt, không còn máu nữa mà nó chỉ còn bộ xương trắng. Bộ xương trắng khi tiếp xúc với nắng ban ngày thì nó tan thành bột trắng và rồi hòa tan vào đất, không còn dấu vết gì hết.

Và ở 1 nơi chốn khác chúng ta tiếp tục mang 1 hình hài khác, cứ như vậy đời này sang kiếp kia. Hành giả thấy như vậy, hành giả thấy à thì ra cái thân mình rất ráo nó chỉ là vậy đó, nó chỉ là đi, đứng, nằm, ngồi, nó chỉ biểu hiện của 4 đại thôi.

Từ đó hành giả mới chuyên tâm tìm chỗ buộc tâm mình vào để chi ta? Để không còn đam mê trong tâm thân này nữa. Buộc bằng cách nào? Buộc bằng hơi thở.

Hồi đó đến giờ cứ lo đi kiếm cái này nhìn, kiếm cái kia nhìn, bây giờ mình buộc nó lại, bằng cách bắt nó phải gom lại 1 chỗ, nó đứng yên 1 chỗ, bắt nó phải theo dõi hơi thở vào ra.

Lúc đầu chỉ đơn giản ra biết ra, vào biết vào, ra ngán biết là ra ngán, vào ngán biết là vào ngán, chỉ theo dõi hơi thở thôi. Dần dần đi xa hơn, biết rõ hơi thở này mình đang thở ra với tâm trạng gì, cảm giác gì, rồi đang thở ra vào với tâm trạng gì. Đó là tu về hơi thở.

Còn tu về các oai nghi là sao? Kể từ khi mình quyết tâm tu tập Niệm Xứ thì tất cả mọi sinh hoạt lớn nhỏ, có tên hoặc xê dịch, nhúc nhích, cử động, bất cứ động tác lớn nhỏ nào cũng đều được mình ghi nhận biết rõ hết. Không suy tư thêm bớt, không vẽ vời thêm thắt. Đi chỉ là đi, biết rõ đi, ngồi chỉ là ngồi, nằm biết là nằm, ăn uống, đánh răng, chải tóc biết rõ, không thêm thắt, không thêm bớt. Biết rõ vậy thôi.

Giống như đang thò tay vào nước mà mình không chắc ở dưới có miếng chai, kềm gai hay không, có con gì hay không. Thì khi mình thò tay vào nước, tất cả sự cẩn trọng như thế nào thì sự cẩn trọng ấy được gọi là niệm. Đó là nói cho người mù tịt, dốt đặc không biết gì hết. Hoặc giống khi ta đi chân trần, chân không ở trong 1 bụi cỏ, ta không biết có cái gì ở dưới hay không thì bước đi cẩn thận đó gọi là niệm, sự cẩn trọng đó gọi là niệm.

Kể từ bây giờ hành giả ngoài chuyện biết rõ thân này được cấu tạo ra sao, bằng những gì tổng hợp, còn theo dõi nó nữa, nó đang hoạt động như thế nào. Giai đoạn nhận tâm thân và theo dõi hoạt động của nó, giai đoạn này được gọi là THÂN QUÁN NIỆM XỨ.

Đây là Tứ Niệm Xứ giải thích theo kiểu mìn ăn liền cho người mù tịt còn ai muốn đào sâu, mở rộng thì không phải ở đây. Chúng ta có tới 1 tỉ cuốn sách để đọc cái này, 1 tỉ vị thiền sư, giảng sư giảng cái này. Trong bối cảnh lớp học thì mình học đại khái như vậy. Nếu mình có nhu cầu và thật ra mình phải có nhu cầu. Vì sao? Là bởi vì pháp môn Tứ Niệm Xứ nó giúp mình giải thoát sinh tử. Cho nên bắt buộc sau buổi giảng này, ai đã biết rồi thì tinh tấn tu tập, ai chưa biết gì hết thì phải đào xới lên chứ còn pháp môn Tứ Niệm Xứ này nó là kiến thức (không nghe được).

Thân quán là quán niệm về sắc uẩn, còn thọ quán là chúng ta quán đề mục thọ uẩn. Chúng ta biết rất rõ, rất rõ thân tâm này đang trong cảm giác gì. Nó đang thọ khổ, thọ lạc, thọ hỷ, thọ xả biết rõ. Đi xa hơn nữa, hành giả biết rõ cảm giác này nè nó liên hệ chuyện giải thoát hay liên hệ đến sanh tử. Liên hệ đến giải thoát tiếng pali gọi là nikkhamasita 12:10. Còn cái thứ 2 gọi là gehamasita tức là cảm giác liên hệ đến chuyện sanh tử phiền não. Chữ geha nghĩa đen là cái nhà, còn nghĩa của nghĩa là tục lụy, là thế gian, là sanh tử, là trầm luân, là phàm phu, là tội lỗi, là phiền não. Chữ geha nghĩa bóng là như vậy. Còn chữ nikkhamma đây có nghĩa là giải thoát, xuất ly, là sự buông bỏ.

Hồi đầu hành giả chỉ biết đơn giản thôi đây là khổ, đây là lạc, đây là xả, đây là hỷ nhưng mà lâu dần rồi hành giả biết rằng cái vui này là cái vui không nên có, vì cái vui này là cái vui tục lụy, cái vui này là cái vui phiền não. Cái vui này là cái vui trong pháp, cái vui này là hỷ tham phiền não, cái vui này là thất giác chi trong tu tập.

Ai cũng vậy, nhìn là xả của phiền não, biết rõ cái xả này là xả giác chi, biết rõ. Tại vì có 2 sự hồ hững. Sự hồ hững thứ 1 là do nó chưa đủ để phê, chưa đủ để mình khoái, chưa đủ để mình sướng, thì đó là xả phiền não. Còn cái xả khác 13:40 qua khỏi buồn vui thích ghét rồi, thì cái xả đó mới gọi là xả xuất ly.

Vd như mình thấy cuộc đời này có giàu cách mấy thì cũng ngày 3 buổi, ngủ 1 cái giường, ăn lần 1 tô, 1 chén chứ đâu thể nào ăn 1 lúc 3 đĩa cơm đâu, 1 lần ăn 1 đĩa thôi. Rồi thì thấy rằng tất cả những ái ân tình thù trong cuộc đời này rồi cũng có lúc nó kết thúc. Ngay cả tâm thân này nó là gốc của tất cả danh lợi thì cũng có lúc nó sụm bà chè. Tại sao thân này được gọi là gốc của danh lợi? Bởi vì nếu không có thân này thì làm gì có chức quyền, làm gì có uy tín, làm gì có danh dự, làm gì có nước mắt, làm gì có nụ cười là vì có cái thân này nó mới có mọi thứ. Mà bây giờ nó làm cái thân này 1 ngày sáng thức dậy mà nó tắt thở thì hết chuyện. Còn nó không thềm tắt thở mà nó liệt hết 1 bên, trên nói dưới không nghe là cũng xong.

Hành giả thấy rõ tất cả những cảm giác trong đời sống này dù vui, đau đớn, hờn giận, thích thú gì đi nữa thì tất cả đều là mù sương. Hành giả thấy rõ đời sống này người ta khổ vì người ta chỉ biết trốn khổ tìm vui chứ người ta không thấy vui là gì, khổ là gì. Còn mình, mình thấy rõ bản chất nó là gì và nó đang sanh diệt trong từng giây, nha. Hành giả thấy như vậy thì được gọi là thọ quán niệm xứ.

Vui – biết cái vui này giúp cho mình đi lên hay đẩy mình đi xuống, đó là thọ quán niệm xứ.

Tâm quán niệm xứ là sao? Hành giả thấy rõ rằng cái thân mấy chục ký lô này – chúng cứ gọi là sống, nó cần đến cái hôn, cái vía, cái phách ở trong đó nữa, đó gọi là tâm đó. Một người được gọi là Thánh hay phàm không phải ở cái xác mấy chục ký lô, máu xương gân tủy, mà Thánh phàm nó nằm ở cái tâm. Cho nên cái tâm rất là quan trọng, nó là linh hồn tượng đá. Không có tâm thì thân nào cũng là tượng đá hết.

Hành giả sống với sự tỉnh thức nhìn về tâm của mình. À, đây đây tâm tham, tâm tham đang có mặt, tâm sân đang có mặt. Hành giả thấy rõ ràng ở đây chỉ có tâm dục, tâm thiền chứ ở đây không hề có chúng sanh nào thiện ác, không có chúng sanh nào dục hay thiền, không có. Không có chúng sanh

nào hết chỉ có tâm thôi. Hành giả thấy đây là tâm thiện, đây là tâm ác, đây là tâm dục, đây là tâm thiên, nha. Chỉ biết vậy thôi.

Liên tục nhìn ngắm như vậy, không bớt, không thêm thắt, không vẽ vờ, không suy diễn, không lý luận, hành giả biết rõ như vậy, tâm này là 1 nửa của sự hiện hữu của chúng sinh bởi vì chúng sinh chỉ gồm có 5 uẩn. Mà 5 uẩn nói gọn gồm có danh sắc, mà danh sắc chính là phần tâm, phần thức, phần ý, còn sắc chính là phần vật chất. Hành giả thấy rằng chính tâm này tạo ra mọi thứ trong đời.

Cho nên với mình đây cũng là 1 cách tu, tu này được gọi là tâm quán niệm xứ. Hành giả thấy rõ như vậy. Tôi nói có nhanh lắm không? Phải nhanh bởi vì tôi nói chậm tôi quên. Tôi nói chậm tôi sẽ quên cho nên quý vị phải chịu khó nghe tôi nói thật là nhanh.

Thân quán niệm xứ đại khái là như vậy đó. Hành giả tu thân quán niệm xứ này nè, chỉ nhìn vào cái tâm của mình thôi, vẫn ăn uống sinh hoạt bình thường, không thêm việc gì phải làm hết. Nhiều người tưởng lầm tu là phải thêm việc, không phải, tu chỉ là đổi việc.

Tu niệm xứ không phải là thêm việc chỉ là đổi việc. Câu này quan trọng, rất là quan trọng. Nhiều người nói bây giờ bắt niệm vậy theo không có kịp, không có phải. Họ tưởng hỏi đó giờ đời sống họ ra làm sao bây giờ phải thêm vụ chánh niệm. Không phải thêm, tôi nói lại không phải thêm mà là đổi. Có nghĩa là từ đó đến giờ mình làm việc bằng tham, bằng sân, bằng si, bằng phóng dật, bằng tà kiến, bằng ngã mạn, bằng hoài nghi, bằng trạo cử, bằng hôn thụy bây giờ đổi lại mình làm việc bằng chánh niệm. Cái này phải ghi, phải xăm lên trán, bởi vì nhiều người hiểu lầm, hiểu lầm rất là nặng, nặng lắm, sửa không có được.

Tu niệm xứ không phải là thêm việc mà là đổi việc. Hồi đó giờ mình làm bết bằng con dao cán nhựa, bây giờ mình đổi lại mình làm việc bằng con dao cán gỗ, cán kim loại, cán ngà voi, chứ không phải mình làm việc cùng lúc 2 con dao, không phải. Mà mình liệng con dao cán nhựa đi rồi mình thế vào con dao cán kim loại, cán gỗ, hay là cán ngà, bla bla...

Hồi xưa mình vừa ăn vừa nghĩ chuyện tào lao để hờn giận, để đăm mê, để ghen tuông, để sợ hãi, để bất mãn, để theo đuôi. Bây giờ mình cũng ăn, nhưng mà mình biết rõ mình đang ăn, thậm chí đời sống của người tu niệm xứ còn đơn giản, còn dễ dàng hơn người sống phiền não nữa. Vì sao? Vì mình sống thất niệm, mình vừa làm việc, mình vừa nghĩ tùm lum chuyện và phiền não giành nhau trào tới, tràn tới, nhảy vào can thiệp, quấy nhiễu. Bây giờ thì không. Bây giờ mình làm việc đơn giản, làm biết là làm thôi, chỉ vậy thôi. Suy tư biết là suy tư thôi, không có thêm, đổi việc thôi, đổi phương tiện làm việc thôi, nha.

Cho nên hỏi tâm quán là sao? Vẫn sinh hoạt bình thường, không có gì hết, y chang như cũ. Lái xe cứ lái xe, nấu ăn cứ nấu ăn, làm vườn cứ làm vườn, quét dọn, bài biện... cứ bình thường. Nhưng mà luôn luôn để ý đây đây là tham, cái này ganh tị nè, cái này chính xác là ganh tị nè, cái này là bồng xển nè, cái này là tinh tấn, cái này là kham nhẫn, biết rõ cái này là kham nhẫn, biết rõ cái này tâm, cái này quý, cái này là tà kiến nè. Chỉ vậy thôi.

Thân quán niệm xứ là quan sát, ghi nhận sắc uẩn. Thọ quán niệm xứ là quan sát ghi nhận thọ uẩn. Tâm quán niệm xứ là quan sát ghi nhận tưởng uẩn, hành uẩn và thức uẩn. Tu tâm quán niệm xứ là mình tu tập cùng lúc cả 4 danh uẩn. Vì 4 danh uẩn vốn không rời nhau, vốn không rời nhau! Không bao giờ có chuyện thức uẩn đi 1 mình, thọ uẩn đi 1 mình, tưởng uẩn đi 1 mình, hành uẩn đi 1 mình, chuyện này không bao giờ có.

Cho nên quan sát thọ quán niệm xứ, mình quan sát thọ, thật ra mình quan sát cả 4 nhưng có 1 điều lúc đó mình chỉ chú ý 1 cái nổi bật thôi, đó là cảm giác, cảm thọ.

Còn tâm quán niệm xứ thì mình quan sát nó đang là tâm trạng gì nhưng chúng ta phải hiểu tâm trạng thiện ác vốn dĩ không đi 1 mình. Nó đi với tưởng, thức, vì thiện ác nó là hành mà. Nhưng mà thôi, ở tâm quán niệm xứ mình đặc biệt chỉ chú ý cái nổi bật của tâm quán niệm xứ. Cái nổi bật của tâm quán niệm xứ là hành uẩn. Nhưng ta phải hiểu ngầm là hành uẩn không bao giờ đi 1 mình, nha.

Rồi tới pháp quán niệm xứ. Pháp quán niệm xứ là sao ta?

Pháp quán niệm xứ là sự quan sát cùng 1 lúc cả 3 niệm xứ trước nhưng 1 cách chuyên nghiệp. 3 niệm xứ trước là thọ, thân quán niệm xứ, tâm quán niệm xứ 1 cách chuyên nghiệp hơn, có nghĩa là sao?

Hành giả biết rõ rằng mình đang làm gì, đó là thân quán niệm xứ. Pháp quán niệm xứ là hành giả biết rõ đây là thân xứ nó đang làm việc, biết rõ đây là khổ đế trong 4 đế, biết rõ đây là sắc uẩn trong 5 uẩn, biết rõ đây là tướng uẩn trong 5 uẩn, biết rõ đây là hành uẩn trong 5 uẩn, biết rõ đây là hỷ giác chi, biết rõ đây là trạch pháp giác chi.

Ở bên thọ quán niệm xứ, mình chỉ biết đây là vui, đây là giận, đây là ưu, đây là hỷ nhưng mà ở bên pháp quán niệm xứ ta biết rõ cái vui này là tập đế trong 4 đế, cái vui này nó là triền cái, nó là hỷ tham, hỷ giác chi, mình phải biết rõ như vậy. Cái biết chuyên nghiệp như vậy được gọi là pháp quán niệm xứ. Trong room có nghe kịp không?

Pháp quán niệm xứ là nhìn lại cả 3 niệm xứ trước 1 cách chuyên nghiệp hơn. Tôi nhắc lại, thay vì đây là đang ăn, đang uống, đây là thọ khổ, thọ ưu, còn ở pháp quán niệm xứ chuyên nghiệp hơn, biết rõ cái vui này, thọ quán thì biết rõ cái hỷ, cái ưu này nó thuộc sân triền cái, cái hỷ này nó là dục triền cái, nó là hỷ tham hoặc nó là hỷ giác chi. Hỷ trong niềm vui tu tập gọi là hỷ giác chi.

Nhìn lại quan sát 3 niệm xứ trước 1 cách chuyên nghiệp hơn. Chuyên nghiệp đây có nghĩa là kết hợp nó với tất cả vấn đề giáo lý mà mình đã học gồm có 5 uẩn, 10 xứ, 4 đế, 5 triền, thất giác chi, bát chánh đạo. Biết 3 uẩn trước qua 5 thể tài này thì được gọi là pháp quán niệm xứ.

Tôi đã nói rất là nhiều lần, mình biết đó là người đàn ông đang đi, biết đó là người đàn bà đang đi, đó là biết 1 cách chung chung, nhưng biết rõ ông đó là bác sĩ nhân khoa, biết rõ bà này là giáo sư toán học, thì cái biết này là cái biết đòi hỏi chút kiến thức. Còn mấy đứa con nít chỉ biết ông gì đó đang đi, bà gì đó đang đi thôi. Đây là cái biết của thân thọ tâm quán, cái biết nhận diện nó lại thôi. Còn cái biết chuyên nghiệp chính là cái biết pháp quán niệm xứ.

Cho nên pháp quán niệm xứ là đề mục thích hợp cho những người nhanh trí mà giỏi giáo lý. Còn 3 cái đầu dành cho những người 1 là chậm lụt, 2 là không giỏi giáo lý, Chậm lụt, không giỏi giáo lý, không thích lý luận, không thích phân tích.

Bốn cái này nói gọn lại là Bốn Niệm Xứ.

Tại sao 4 cái này cần phải tu tập? Là bởi vì 4 cái này nè là cơ hội duy nhất để ta biết rõ cái gọi là sanh tử nó vốn dĩ được kết hợp, được tổng hợp, được ghép nối, được lắp ráp bởi cái gì và nó hoạt động ra làm sao. Khi biết rõ nó là gì và nó đang ra sao thì mình mới chán sợ nó.

Biết rõ mọi thứ hiện hữu đều là khổ hết. Khi ta chán sợ trong khổ thì chúng ta mới chán cái khổ, chán khổ có nghĩa là ta lìa tập đế. Chán khổ, lìa tập mới hy vọng chúng diệt đế. Hành trình chán khổ, lìa tập, chúng diệt, hành trình đó được gọi là đạo đế. Các vị nghe kịp nha.

Tôi nhắc lại, đạo đế là gì? Đạo đế là hành trình nhìn kỹ cái khổ, để lìa cái tập, để không tiếp tục đam mê trong khổ đế nữa. Khi không tiếp tục đam mê trong khổ đế có nghĩa là mình đang bỏ tập đế. Bỏ được tập đế nếu đủ duyên mình chúng diệt đế, tức là thấy được niết bàn.

Có nghĩa là tham ái vắng lúc nào, khi ấy được gọi là diệt đế. Còn cảm giác ra sao thì hãy để người đạo họ tự thấy. Cố gắng giải thích 1 cái không thể giải thích làm mình sai lệch nhận thức của người khác.

Khổ quá cứ thì làm như vậy đi. Bây giờ các vị nhức răng, các vị tiêu chảy, thì tôi tới cho 1 viên thuốc, 1 mũi thuốc để chích, để uống thì mình cứ cầm đầu uống đi, nếu mình tin. Chứ mình bắt người ta giải thích cảm giác hết tiêu chảy, hết nhức răng ra sao thì hình như bị thừa. Bây giờ khổ vì nhức răng đúng không? Bây giờ khổ vì tiêu chảy đúng không? Bây giờ cứ chích mũi này vô, cứ uống viên này vô rồi 1 lát khi nó hết nhức răng, cầm tiêu chảy thì tự nhiên mình biết cảm giác ra làm sao. Chứ còn đảng này thuốc không chịu uống mà đi bắt người ta phải giải thích cảm giác hết nhức răng nó ra làm sao thì kỳ quá đi.

Tiếp theo là các pháp cần biến tri. Chuyện này lớn dữ lắm chứ phải không, lớn chuyện cực kỳ, nha.

Thế nào là 4 pháp cần phải biến tri? Đó là đoàn thực, xúc thực, tư niệm thực và thức thực. Tại sao tôi gọi nó là lớn chuyện?

Vì đây là 4 nguồn dưỡng tố, nguồn năng lượng mà nó đã kích thích, gây tạo, làm nên toàn bộ thế giới sanh tử trong 4 loài ngũ thú lục đạo. Nó lớn chuyện như vậy. Gọi tên thường ngữ thì đây là 4 thứ thực phẩm hay 4 nguồn dưỡng tố. Gọi từ thời thượng là 4 lượng tạo nên thế giới này và vô lượng vũ trụ.

(..... mất tiếng 27:50 – 28:25)

Có nghĩa là chỉ cho tất cả thức ăn theo nghĩa đen, theo nghĩa thông thường mà chúng ta thường nghe. Vd như thịt sống đối với loài ăn thịt sống, cây cỏ, lá, củ, rễ, rong tảo đối với loài ăn thực vật, cơm, bánh, cá đối với loài người v.v... Nói chung cái thứ mình động vô mồm của mình, cái thứ đó là đoàn thực gọi là kabaliṅkāro, cái mình vo lại dứt vô mồm, kabaliṅ là viên, kabaliṅkāro là thứ mình vo tròn bỏ vô mồm. Ngay cả con sư tử, con cọp nó không có tay chân nhưng 1 điều là nó ăn nó cũng cắn miếng vừa với miệng nó, nó mới nuốt được chứ. Cái chuyện bỏ vào mồm cái thứ vừa miệng mình thì gọi là đoàn thực.

Đây là thực phẩm đầu tiên nuôi dưỡng chúng sinh, đây là thực phẩm nói theo nghĩa thông thường. Còn nguồn thực phẩm thứ 2, các vị có bao giờ chịu nhớ, chịu hiểu rằng toàn bộ thế giới này chỉ là xúc của 6 căn 6 trần (29:45) hay ko (chỗ này âm thanh không rõ), có bao giờ chịu nghĩ như vậy hay không, toàn bộ?

Có nghĩa là nó chỉ là sự làm việc của 6 căn, 6 trần, chỗ căn trần gặp nhau ấy được gọi là xúc.

VD như mình nói mình nhìn cái gì đó là phải có căn có trần, nó tiếp xúc, nó giao thoa với nhau mình mới gọi là nhìn. Nghe cũng vậy phải có thần kinh thính giác và làn sóng âm thanh thì mình mới nghe được. Để gọi là ngửi thì cũng phải có thần kinh khứu giác, và phải có mũi, có phân tử mùi để mình nắm bắt được chứ. Vị cũng vậy, chúng ta phải có thần kinh vị giác để chúng ta ghi nhận các phân tử trong chất, vd nhờ có thức ăn, có nước, chúng ta biết cái này là đắng, cay, chua, bùi, béo.

Nghe, ngửi, nếm, đụng, và suy tư, bất cứ trường hợp nào trong đời sống này, hoạt động lớn nhỏ nào trong đời sống chúng ta nó đều là hoạt động của 6 căn hết. Mà 6 căn là gì? 6 căn là mắt, tai, mũi, lưỡi, thân, ý. Nó được gọi là 6 căn khi nào nó làm việc. Tôi nói trong room nghe kịp không?

6 căn chỉ được gọi là 6 căn khi nó là điểm tựa cho 6 thức ghi nhận 6 trần. Và 6 trần chỉ được gọi khi nó là đối tượng của 6 thức. 6 thức chỉ được gọi là 6 thức khi nó dựa vào 6 căn để được 6 trần. Nói nhanh quá nghe kịp không ta?

Tôi đọc lại, 6 căn chỉ được gọi là 6 căn khi nó là điểm tựa cho 6 thức nắm bắt 6 trần. 6 trần chỉ là 6 trần khi nó là đối tượng của 6 thức, 6 căn. 6 thức chỉ được gọi là 6 thức khi nó là cái biết dựa vào 6 căn để ghi nhận 6 trần.

Tại sao chúng tôi bắt quý vị phải ghi cái này? Bây giờ bắt đầu tôi mới giải thích tại sao?

Tôi xin hỏi bà con, trước mặt quý vị trên bàn quý vị bây giờ có 1 cái muống đúng không? Cái muống đó là trần nào trong 6 trần? Hiểu được cái này thì sẽ hiểu tại sao này giờ tôi bắt quý vị phải ghi. Cái muống trước mặt quý vị nó là trần nào trong 6 trần?

Khi quý vị lấy mắt nhìn nó thì nó thuộc về sắc trần. Nhưng khi quý vị lấy tay sờ nó, nó là xúc trần. Quý vị biết nó bằng quý vị ngửi nó, mình ngửi nó thì nó là khí trần. Mà khi nào mình biết nó bằng cái lưỡi mình nếm, mình liếm coi nó có dính đường hay dính muối thì nó là vị trần. Và khi mình nhắm mắt lại mình nghĩ về nó thì nó là pháp trần.

Như vậy thì chỉ là cái muống thôi mà có lúc nó là trần này, có lúc nó là trần kia cho nên tôi mới nói 6 trần chỉ là 6 trần hoặc nói cách khác mỗi trần này nó là trần cảnh gì là tùy thuộc nó được thức nào biết, mà cái thức đó dựa vào căn nào trong 6 thức.

Chứ đừng có nói cái muống này là sắc trần thì không được, nghèo lắm, nói vậy nghèo lắm. Bởi vì khi nó rớt xuống đất mình nghe cái keng, lúc bây giờ cái muống đối với mình nó là thanh trần. Bởi vì mình ghi nhận sự hiện hữu của nó thông qua âm thanh. Mà âm thanh chỉ được nhận biết bằng thần kinh thính giác. Mà thần kinh thính giác không chưa có đủ đâu, nó phải cộng với cái biết nữa. Cái biết dựa thần kinh thính giác nó mới làm nên cái biết đây là tiếng muống rớt, cái tiếng rớt đó là tiếng rớt của cái muống.

Như vậy toàn bộ đời sống này rõ ràng nó chỉ là tồn tại của 6 xúc thôi.

Tức là bây giờ quý vị ngồi trên ghế quý vị nhắm mắt lại, quý vị nói không có xúc, không có được vì cái muống quý vị đang chạm vào cái ghế. Hai cái tay quý vị đang chạm vào đâu. Chưa hết, cái đầu quý vị bây giờ đang nghĩ về cái gì và lỗ tai các vị đang nghe tôi, nha. Có nghĩa là thính giác của các vị bây giờ nó đang làm việc, nó đang tiếp xúc với âm thanh của tôi mặc dù gián tiếp từ xa, online. Nhưng rõ ràng bà con đang nghe tôi. Xin hỏi bà con có ý đứng dậy, lúc đó có phải ý thức nó đang

ngồi đó, nó đang chực nhớ là có việc phải làm dưới bếp, bây giờ mình cần phải vào toilet, bây giờ mình phải ra sân vì có ai đó bấm chuông.

Như vậy trong 1 giây quý vị cũng không tìm ra 1 khoảnh khắc nào mà gọi là tránh được 6 xúc, không xúc này cũng xúc kia, toàn bộ đời sống nó chỉ là 1 chuỗi dài của những năm tháng xúc hiện hữu, xúc tồn tại, xúc làm việc, xúc hoạt động, nha. 6 xúc nó là như vậy đó.

Bây giờ nói theo A Tỳ Đàm, nói theo Tạng Kinh và Tạng Luật nè.

Tạng Luật là những quy định của Đức Phật đối với Tăng Ni, Ngài dạy rằng, ngày xưa ngày xưa chưa cạo đầu, chưa đắp y thì 6 căn của con nó muốn xúc gì nó xúc, nhưng bây giờ con là Tăng là Ni rồi con không xúc tùm lum nữa. Vd như sau 12h trưa là cái miệng của con không xúc đồ ăn nữa, có đúng không?

Người giữ bát quan trai trở lên, có nghĩa là 8 giới, 10 giới trở lên thì lỗ tai của con không được quyền xúc cái gì ta? Lỗ tai và con mắt của con không được quyền xúc ca vũ nhạc kịch. Trong bao nhiêu con người tới với con, con xúc ai con xúc, nhưng nếu con là Tăng thì con không được xúc nữ, nếu con là Ni thì con không được xúc nam.

Bây giờ các vị nghe chưa? Như vậy rõ ràng Tam Tạng dạy tu xúc chứ tu cái gì. Đó 227 giới Tỳ kheo, 311 giới của Ni rõ ràng là dạy tu xúc chứ tu cái gì. Cứ hễ Tăng Ni là sau 12h trưa cái miệng của con không xúc đồ ăn nữa. Và con đã là người thọ 8 giới trở lên thì coi như con mắt lỗ tai con nó không xúc ca vũ nhạc kịch, lỗ mũi của con không được xúc dầu thơm, nước hoa, mỹ phẩm bla bla... ba cái cosmetic, mascara gì đó đẹp nha. Từ 8 giới trở lên là con không xúc giường cao chiều rộng nữa, trang hoàng lộng lẫy đắt tiền quý hiếm là con không có chơi mấy đồ yêu đó nữa.

Rõ ràng con đang tu thân xúc đúng không? Rồi, mà con muốn tu mấy xúc vừa rồi là con phải tu ý xúc đúng không? Bởi vì cái đầu của con phải ok, cái đầu của con phải có tầm có quý thì con mới né mấy cái xúc kia được. Như vậy toàn bộ Tạng Luật có phải dạy mình tu xúc hay không? Tu 6 xúc, làm việc với 6 xúc.

Người tu hay người không tu khác nhau ở chỗ, 1 bên là 6 xúc tha hồ, còn anh 6 xúc ảnh trong kiểm soát, nó nằm trong cái hành trong sự quan sát. Bây giờ các vị mới hiểu tại sao cái xúc nó quan trọng kinh dị như vậy.

Nói về Tạng Kinh là sao? Tạng Kinh là 6 xúc của con nó chỉ được quyền quần quanh trong thập thiện thôi, không thể nào léo lách qua bên cái ác được hết tron đó. Đó là nói về Tạng Kinh.

Còn nói theo Tạng A Tỳ Đàm thì 6 xúc của con phải luôn luôn ở trong sự kiểm soát của niệm và tuệ để nó không là cơ sở, môi trường, điều kiện, hoàn cảnh cho phiền não xuất hiện, tu xúc theo A Tỳ Đàm. (38:36)

Như vậy tu xúc quan trọng lắm vì nó là toàn bộ đời sống sao không quan trọng được.

Cái thứ 3 là Tư Niệm Thực. Tư Niệm Thực tiếng pali là sañcetanā đồng nghĩa với cetanā nha.

Tư Niệm Thực là sao? Hồi đó đến giờ nó xa lạ với người Việt mình lắm, chữ cetanā là chữ chủ ý, còn manecara 39:45 là cố ý. 1 bên chủ ý, 1 bên cố ý nó khác.

Cố ý là sao? Vd bây giờ tôi muốn dùi 1 cái lỗ nào đó thì tôi phải lấy cái mũi nhọn tôi ghim ngay chóc chỗ đó, tôi dùng sức để tôi dùi ngay chỗ đó để cái mũi đừng lệch qua chỗ khác, đó gọi là cố ý.

Còn chủ ý là tôi dùi cái lỗ đó, trong room này nghe kịp không? Các vị có phân biệt được 2 cái này không? Nghĩa là không ngẫu nhiên, không phải vô tình, không phải tình cờ thì gọi là cố ý, không phải là lỡ tay.

Tôi nhắc lại không phải lỡ tay, không phải ngẫu nhiên, không phải tình cờ nghĩa là chúng ta nhắm tới mục đích.

Cái chính là chủ ý trong đời sống nhai nuốt, nhưng nếu mình là 1 hành giả Tư Niệm Xứ thì mình ăn uống nhai nuốt có chủ ý khác. Chủ ý là sao? Tức là mình biến tất cả mọi hoạt động, tất cả mọi tâm trạng đều là cơ hội để mình sống có niệm, có tuệ. Nghe kịp không? Mình biến tất cả hoạt động lớn nhỏ, có tên hoặc vô danh, mình biến, mình biến tất cả giây phút buồn vui thiện ác đều biến thành cơ hội để sống bằng niệm và tuệ.

Với chủ ý này chúng ta đã là 1 hành giả, đã là 1 người đang trên đường đi đến quả vị Thánh nhân. Tiếng pali gọi là paṭipannaka có nghĩa là kẻ đang thành đạo paṭipannaka.

Cho nên trong kinh nói có nhiều đối tượng đáng cúng dường, có tất cả 8 hạng đối tượng đáng cúng dường là:

- 1) SOTĀPANNA Tu Đà Hoàn;
- 2) Hạng thứ 2 là SOTĀPANNA paṭipannaka là đang hành đạo để trở thành Tu Đà Hoàn, cái hạng này là hạng phàm phu. Tu Đà Hoàn là Thánh. Hạng SOTĀPANNA paṭipannaka là hạng đang tu để thành Tu Đà Hoàn, có nghĩa hạng này còn đang là phàm.
- 3) SAKADĀGĀMĪ: bậc Tư Đà Hàm
- 4) SAKADĀGĀMĪ paṭipannaka: người đang hành đạo để đắc quả Tư Đà Hàm, có nghĩa vị này đã là Tu Đà Hoàn. Trong room có nghe kịp không? Một là Thánh, hai là con đường dẫn tới quả vị Thánh.

Cho nên chú ý quan trọng lắm quý vị, cũng ăn uống, ăn uống mà hành giả Tứ Niệm Xứ họ ăn uống kiểu hành giả, họ xem những chuyện ăn uống, nhai nuốt, cầm lên, để xuống là cơ hội để tu niệm, tu tuệ. Để làm chi ta? Để thấy rõ cái đó là 5 uẩn, là duyên tạo, có rồi phải mất. Họ lấy toàn bộ hoạt động lớn nhỏ trong đời sống để làm cơ hội tu tập đối phó phiền não nhằm chứng ngộ Niết Bàn giải thoát.

Cũng ăn đó chứ nhưng ăn bằng chú ý của hành giả, còn có người ăn cho mập cái thân, cho nó khỏe, cho nó đừng có bệnh. Có người ăn, tôi đã thấy loại người này rồi, ăn để giữ eo, ăn để màu da nó đẹp, ăn để cho lác mắt, ăn để cho có gân có cốt để tập fitness, để có cơ bắp bla bla...

Cũng ăn mà mỗi người có chú ý khác nhau, rồi làm việc cũng vậy, mỗi người có chú ý khác nhau. Có người làm việc với chú ý là phục vụ chúng sinh khác, còn có người làm việc vì mục đích kiếm tiền, cầu danh, cầu lợi, cầu tình cảm.

Cho nên là cũng công việc đó, nhìn giống nhau trên hình thức nhưng về nội dung thì chú ý của A, B, C, F hoàn toàn khác với nhau. Xin hỏi bà con như vậy nó có quan trọng hay không? Tôi nghĩ cực kỳ quan trọng. Vì sao? Vì toàn bộ thế giới này nó được tạo nên bởi 1 chữ thôi, đó là CHỦ Ý.

Chính vì chú ý cho nên có những chúng sanh chết rồi phải sanh làm chó, heo, mèo, ngựa. Có người vì chú ý mà chết rồi sanh về làm Phạm Thiên Sắc giới, Vô Sắc giới. Có người vì chú ý chết rồi sanh về các cõi Dục Thiên Đao Lợi, Đâu Suất, Dạ Ma. Vì chú ý hành động, có người sau 5 năm, 3 năm sống chánh niệm đắc A La Hán. Là vì sao? Vì chú ý. Đặc biệt ở chỗ đó, vì chú ý. Cũng hành động y chang nhau, 1 người hành giả tu tập Tứ Niệm Xứ về hình thức sinh hoạt y chang như thằng cha ăn cướp, y chang như du đấng, gái điếm, không có khác gì hết. Nhưng có 1 điều là ông Tứ Niệm Xứ ông ăn bằng Niệm và Tuệ, thì chú ý của ông là gì, là hướng tới Niết Bàn.

Cho nên chú ý rất là quan trọng, làm việc, hình thức sinh hoạt giống nhau y chang nhưng có 1 điều chú ý, tiếng pali là cetanā, Phật dạy, (cetana handhi vadami tiếng Pali) 44:25 này các Tỳ kheo, ta nói chú ý chính là nghiệp thiện ác ở đời.

44:35

Còn giới là gì? Virati cetana, bhikkhave, silaṃ vadami ta nói sự cố ý ngăn trừ các việc ác chính là giới. Không phạm giới chưa chắc là giữ giới mà chú ý lánh ác là giữ giới. Trong room có nghe kịp không ta?

Tôi nói lần nữa nha, không phạm giới chưa chắc là giữ giới mà quan trọng là cái chú ý của mình. Vd như bây giờ 1 đứa trẻ nằm trong nôi làm sao nó phạm giới được, nhưng cái đó không phải là giữ giới bởi vì nó biết cái gì mà nó phạm đây? 1 người bại liệt, hôn mê sâu trên giường bệnh thì họ làm sao họ phạm giới được. Nhưng mà sự không phạm của họ không phải do chú ý, mà bởi vì họ không có điều kiện, họ không có hoàn cảnh, không có môi trường để họ phạm. Cho nên chú ý là cực kỳ quan trọng.

Cuối cùng là Thức Thực. Thức thực ở đây có nhiều định nghĩa khác nhau. Có chỗ định nghĩa thức thực là tâm thiện ác, có chỗ định nghĩa thức thực chính là các tâm đầu thai.

Tôi cố ý tôi né tôi không muốn dùng tâm tái sinh, tâm tái tục là vì sao? Tôi đã giải thích hôm trước rồi. Trong đạo Phật nguyên thủy vốn dĩ không có chữ tái. Bởi vì sao? Vì tái là sự trở lại của 1 cái gì đó đã qua, đã mất, đã khuất, đã không còn nữa, đã đi khuất, khuất mài, khuất bóng, khuất dạng, bây giờ nó quay trở lại mình mới gọi là tái.

Còn trong A Tỳ Đàm Phật giáo nguyên thủy thì vốn dĩ vạn pháp ở đời, sau khi do duyên có mặt trong 1 sát na bèn biến mất và vĩnh viễn không có trở lui. Nếu sau đó có cái gì khác xuất hiện giống y chang cái cũ thì đó là cái mới giống cái cũ chứ không phải là cái cũ. Trong room nghe kịp không ta?

Cho nên tôi nhắc đi nhắc lại là đạo Phật mình không có chữ tái là bởi vì không có cái gì sau khi xuất hiện rồi biến mất lại quay trở lại hết, không hề có. Ngay cả tái ngộ cũng trật lất, tái sanh cũng trật lất, bởi vì không có cái tái. Tâm chỉ có mặt 1 lần trong 1 sát na, ngay cả 1 vị Chánh Đẳng Giác cũng vậy. Có nghĩa là mỗi 1 sát na tâm của Ngài xuất hiện rồi biến mất, cái sát na tâm tiếp theo không phải là sát na tâm trước, có thể nó giống với cái trước nhưng không phải là cái trước.

Nhớ cái đó nha, Chánh Đẳng Chánh Giác đó. Các Ngài không có khác mình, y chang như mình, có 1 điều tâm của Ngài là tâm của 1 vị Phật. Ngài có 3 cái không ai bì được. Thứ 1 là cái gì trên đời này Ngài cũng biết, ai Ngài cũng thương và đức lành nào Ngài cũng có mà có ở cái mức top, mức đỉnh, đỉnh của đỉnh. Đức Phật nào cũng có 3 đức: bi đức, tịnh đức và trí đức.

Bi đức là ai Ngài cũng thương, trí đức là cái gì Ngài cũng biết còn tịnh đức là đức lành nào Ngài cũng có. Dù sống trước mặt 1 tỉ người hay đang sống trong rừng sâu, núi thẳm, đáy biển 1 mình Ngài thì Ngài cũng y chang như vậy không có đôi khác. Đó gọi là tịnh đức của Ngài. Chỉ có cái đó thôi. Tâm của Ngài, thân của Ngài luôn luôn sanh diệt, thưa quý vị. Luôn luôn tâm thân của Ngài luôn luôn sanh diệt, tám thân của Ngài cũng là đất, nước, lửa, gió, cũng bị tác động bởi các điều kiện nóng lạnh, đói khát y chang như chúng ta, rồi cũng có lúc già, lúc bệnh, da nhăn, lưng cũng khòm.

Các vị thắc mắc hỏi tôi, dựa vào đâu mà nói. Xin thưa Tăng Chi Bộ kinh nói như vậy. Nói rằng có 1 buổi chiều đó Ngài A Nan Ngài ngồi xoa bóp chân tay Đức Phật, Ngài nói bạch Thế Tôn, Thế Tôn ngày xưa làn da căng thẳng, bóng láng, lông lẩy không ai bằng, hôm nay Thế Tôn 80 tuổi, làn da không còn như xưa, Thế Tôn bây giờ đã khòm hơn trước. Thi Phật dạy Ngài A Nan cái đó là quy tắc tự nhiên của các pháp hữu vi, hữu hình hữu hoại. Thân ta bây giờ 80 tuổi rồi, giống như 1 cỗ xe đã cũ, bây giờ muốn xài là phải ràng rịt, phải duy tu, bảo trì kỹ lưỡng thì may ra còn xài thêm được ít lâu. Đọc tới đó thấy mà thương.

Rồi 1 buổi chiều, Thế Tôn xả thiền ra nghe trong người có 1 cơn đau đớn khóc liệt, nói theo cái từ của mình bây giờ chắc nó tương đương heart attack. Vì từ phòng này qua phòng khác mình phải mở cửa mình mới bước ra, rồi mình qua tới bên kia xa gần chưa biết, cái phòng cách mình 8 mét nó khác cái phòng cách mình nửa mét. Nhưng mà riêng các vị di chuyển bằng thân thông thì chuyện họ di chuyển từ cõi người lên cõi trời, hay xuống địa ngục hay lên các cõi Phạm Thiên, thời gian đó the same, nó không có khác nhau.

Cho nên trong kinh kể có 1 lần trong hội chúng có Ngài Mục Kiền Liên, có 1 vị Tỳ kheo bị bệnh nặng, chư Tăng rồi Phật tử, thầy thuốc, thầy bà không ai biết bệnh gì hết đó. Trong kinh nói lúc đó Ngài, trong bụng Ngài chỉ nghĩ 1 chuyện thôi, ông Jivaka chắc chắn biết chuyện này, mà bây giờ ông đang trên cõi Đâu Suất đó. Ngài chỉ nghĩ 1 chuyện rất là đơn giản. Ông Jivaka chắc chắn biết chuyện này bởi vì khi còn sống ở cõi người ông là 1 danh y mà.

Cho nên khi Ngài thấy vị kia đau đớn quá, Ngài nghĩ liền trong bụng, Ngài nghĩ ông Jivaka ông biết chuyện này, bây giờ ông đang ở trên, phải hỏi ông mới được. Ngài vừa nghĩ như vậy Ngài liền có mặt trước mặt ông Jivaka ở trên cõi trời.

Ngài hỏi bây giờ có người bị y chang như vậy đó thì phải làm sao? Thì ông nói dạ Ngài về cứ cho ông ăn cháo trắng là hết à.

Trong kinh không có nói rõ chỉ nói bị trọng bệnh thôi, ông đau đớn làm sao đó mà ông Jivaka ông nói dạ Ngài về Ngài cho ông ăn cháo trắng cái nó hết à, không có gì hết, ăn cháo trắng vô hết.

Các vị biết nếu các vị chỉ nghe kể hoặc chỉ đọc sách thấy như vậy, các vị nói trời ơi sao rườm rà dữ vậy, mất thời gian. Không có, thời gian mà Ngài Mục Kiền Liên Ngài thấy ông sư bị bệnh, rồi Ngài mới mở cửa Ngài đi xuống lầu, Ngài kiếm ông Jivaka ông đang ở dưới đất, ở dưới tầng trệt thì thời gian đó còn lâu hơn là thời gian Ngài đi lên kia Ngài gặp ông Ngài hỏi 1 câu rồi Ngài trở về Ngài chữa cho ông Tỳ kheo kia nữa.

Bởi vì pali chữ icchi 52:20 nó từ động từ pali icchati là muốn hay ý muốn thừa quý vị. icchi icchati, icchi là pass participle của icchiti, mà nó cũng là gerund, là noun, là danh từ mà cũng là hình thức danh động từ của icchati. icchati là verb, là động từ muốn, cái kia nó là ý muốn. Một cái là to want, to like, còn 1 cái là will.

Ngài chỉ có ý muốn như vậy thôi, Ngài muốn phải hỏi ông mới được. Chỉ muốn là nó lên tới rồi. Còn như mình nghe nói nhập định là thôi đóng cửa dặn thầy, dặn trò, rồi dặn bạn, dặn đệ tử không được làm um sùm coi chừng làm cho định của ta bị đứt đoạn ta té xuống nửa chừng. Nhưng Ngài thì không Ngài lẹ lắm, Ngài làm cái rẹt lên tới trên và quay trở lại trong vòng tích tắc nhanh hơn là mình móc cái phone mình bấm nữa quý vị, nhanh hơn nhiều. Bởi vì mình cầm cái phone mình phải vô contact, vô cái list để dò coi ông nội kia ông ở đâu, kêu ông rồi chờ bên kia chuông reo, rồi chờ ông khệnh khạng ông trong toilet, nhà bếp, ông ở ngoài sân ông chạy vô, ông cầm lên, rồi ông bắt alo alo đồ nó lâu dữ lắm nha. Thấy vậy chứ cũng lâu trừ khi ông để trong túi. Còn cái này là lẹ.

Alo, tôi giảng cái gì mà tôi qua tới vụ này vậy ta? Tôi đi xa quá rồi. Dạ nữa, đời tôi sợ nhất là chữ dạ. Người ta hỏi mình, người ta không có cần mình dạ, người ta hỏi là tôi đang giảng tới cái gì? Có nghĩa là do tâm tái tục mà chúng ta mới có mặt ở cõi này, cõi khác. Cái này nó lớn chuyện lắm quý vị, nó lớn chuyện lắm. Lớn chuyện ở chỗ nào?

Nếu nói thức thực là tâm đầu thai lớn chuyện ở đâu? Nó lớn chuyện ở chỗ này. Tâm đầu thai ở đâu mà có? Xin thưa: - Nó từ các tâm thiện ác mà có. Mà tâm thiện ác là gì? Nó chính là chủ ý. Chủ ý nó đâu ra cái tâm đầu thai? Nếu mà không có chủ ý thì làm gì có tâm đầu thai. Nếu không có tâm đầu thai thì làm gì có chuyện kẻ làm heo, làm bò, làm trâu, làm chó trong cuộc đời này quý vị, làm gì có kẻ làm chư Thiên, làm nhân loại hạ quý vị, làm gì có.

Cho nên phải có chủ ý thiện, chủ ý ác nó mới có nghiệp thiện, nghiệp ác và từ đó nó mới tạo ra tâm đầu thai để sanh về cõi này cõi kia. Và từ tâm đầu thai này nó mới quyết định chúng ta sanh về cõi vui hay cõi khổ. Ở cõi đó ta có trí tuệ để tu hành hay không. Ở cõi đó ta có đủ 6 căn hay không.

Trong kinh nói có 2 trường hợp ta không đủ 6 căn.

Trường hợp 1: là các vị sanh về cõi Phạm Thiên họ không dùng tử, thiết, thân, thức – họ không dùng khứu giác, vị giác, xúc giác cho nên họ chỉ có thính giác, thị giác và ý thức tức là cái tâm thức biết cảnh pháp thôi do họ không có 3 cái biết của mũi, lưỡi, thân. Đó là trường hợp 1 không đủ 6 căn là vì người ta không cần tới.

Trường hợp 2: là người ta không đủ 6 căn là bởi vì người ta bị khiếm khuyết hoặc bị ác nghiệp. Vd như ở cõi mà lẽ ra phải có đủ 6 mà chúng ta thiếu thì đó rõ ràng là do chúng ta bất hạnh chúng ta bị nghiệp xấu, có nghe kịp không?

56:00

Các vị có nghe kịp không ta? Vd như mình ở cõi người này, tự nhiên mình sanh ra mình không có mắt. Tôi từng thấy 1 đứa bé tàn tật, cái mặt của nó y như cái (không nghe được), nó có 2 cái lỗ, thứ 3 là 1 chút để nó ăn, chỉ vậy thôi. Và đứa bé này nó nằm ở trung tâm trẻ dị tật ở VN mình, hình như ở Sài Gòn. Bởi vì có 1 lần đó ở bên Houston, Phật tử họ cho tôi xem video của gia đình họ về VN làm từ thiện. Trong đoàn có cô diễn viên Thẩm Thúy Hằng nữa, cô cũng đi chung trong đoàn bởi cô cũng là doanh nhân cho nên người ta cũng muốn cho mình thấy đi với cô.

Trong lúc quay 1 đoạn phim ngắn ở chỗ họ làm từ thiện, tôi nhìn mấy em đủ thứ dị tật. Có em tự nhiên trong miệng mọc ra 1 cái bươu nhìn to đùng thấy ón giống như ổ chim vòng vọc vậy mà nó thông từ trong miệng thông ra tới ngực vậy đó, dài nó chảy rờn rờn quanh năm suốt tháng. Có em mù bẩm sinh, 2 con mắt như 2 cái hố sâu nó không có tròng. Ghê nhất là có 1 em cái mặt nó như cái lung, nó có 2 cái lỗ thở với cái lỗ nó ăn thôi quý vị.

Trường hợp như vậy đó do không có đủ 6 căn do ác nghiệp. Ở trên Phạm Thiên người ta mặt mũi tươi tắn đẹp trai lộng lẫy, toàn là hotboy không, trên Phạm Thiên. Có 1 điều là người ta nhìn thì đẹp lắm nhưng họ không có khứu giác, không có thính giác và không có xúc giác nhưng mà đều là hotboy hết, nha.

Tùy thuộc vào chủ ý thiện ác, tức là tùy thuộc vào tư niệm thực đó mà chúng ta có tâm đầu thai cảnh gì, loại trong cảnh khổ hay loại trong cảnh dục, hưởng dục mà sống, sống chết buồn vui bằng dục.

Rồi có hạng cao là sống chết buồn vui trong thiên.

Cái này là ai cũng hiểu rồi, cái mà dòng vô mồm đó. Còn xúc thực có nghĩa là hoạt động của 6 trần, 6 căn. Còn tư niệm thực là chủ ý thiện ác trong đời sống, trong mọi hoạt động lớn nhỏ có tên hoặc vô danh của chúng ta. Còn cái thứ 4 là tâm đầu thai, không có tâm này làm sao chúng ta có mặt ở trên hành tinh này, làm sao chúng ta có thể mang thân người có đầy đủ mắt, tai, mũi, họng, rồi có đầy đủ trí tuệ để lắng nghe điều thiện, điều ác để phân biệt, để chọn lọc.

Bởi vì trong kinh nói tùy thuộc tâm đầu thai mà có người sanh ra mang thân người mà có khả năng suy nghĩ hạn chế cực kỳ bởi vì họ đầu thai bằng tâm thiếu trí. Còn có người thì sanh ra nghe 1 hiểu 10 là bởi vì tâm có trí. Cho nên tâm đầu thai nó quan trọng lắm. Mà ở đâu nó ra? Là bởi vì nó từ nghiệp thiện ác mà ra.

Chúng tôi vừa giảng xong về 4 loại thực phẩm.

Tiếp theo là 4 pháp cần phải đoạn trừ: đó là Dục Bộc Lưu, Hữu Bộc Lưu, Kiến Bộc Lưu Và Vô Minh Bộc Lưu.

Bộc Lưu ở đây là gì ta? Bộc Lưu ở đây là dòng nước chảy xiết, dòng nước chảy mạnh, tiếng pali là ogha oka. Trong tiếng Tàu gọi là bộc, bộc hay là bạo, có nghĩa là sức mãnh liệt thì gọi là bộc hay bạo. Giống như phá, đạn nó nổ nó phá ngầm mấy công sự gọi là bộc phát.

Bộc lưu là dòng nước chảy mạnh. Bốn thứ phiền não này nó cuốn phăng chúng ta từ cảnh giới này sang cảnh giới khác, cuộn cuộn, cuộn cuộn. Ai có coi mấy cái clip quay vừa rồi bão lụt ở VN thì mới thấy kinh dị, kinh hoàng. Có nghĩa bình thường mình thấy con người mình giống như thay mặt càn khôn cải tạo trời đất, mình nông nghênh, chảnh chọe, làm phách, tới hồi nhìn thiên nhiên phần nộ rồi mình thấy con người mình cực kỳ bé nhỏ. Nước ở đâu không biết nó tràn về coi như sông suối, núi rừng, nhà cửa, nhìn chỉ thấy nước mà thôi. Cái đó gọi là cuồng lưu hay bộc lưu.

Ở đây cũng vậy, 4 thứ phiền não này nó cuốn phăng chúng ta từ cảnh giới này sang cảnh giới khác, từ đời này sang đời khác, không có điểm dừng, ghé lại đâu đó ít lâu rồi tiếp tục bị cuốn phăng về 1 phương trời miên viễn khác. Bốn dòng bộc lưu, 4 dòng bạo lưu đó là gì? Đó là Dục Bộc Lưu, Hữu Bộc Lưu, Kiến Bộc Lưu Và Vô Minh Bộc Lưu.

Dục bộc lưu là niềm đam mê trong cảnh trần. Các vị có tin lịch sử nhân loại được xây dựng và bị phá nát toàn bộ nằm trên dục bộc lưu vì 1 chữ muốn thôi quý vị, vì 1 chữ muốn.

Có người muốn quyền lực, có người muốn tiền bạc, có người muốn nữ sắc. Chỉ vì mấy chữ muốn này mà người ta đã dựng lên những triều đại rồi đập nát 1 triều đại. Và 1 lần dựng lên và đập nát như vậy nó tạo ra bao nhiêu là biến cố, bao nhiêu là sự cố, sự kiện đẩy nhân loại vào cảnh sinh linh đồ than, chinh chiến can qua, gọi là – có 1 câu gọi là 1 ông tướng làm nên binh nghiệp thì biết bao nhiêu là xác khô, đồng xương khô. Bởi vậy lịch sử nhân loại được xây dựng trên niềm đam mê đó của chúng sinh phàm phu.

Tôi nhắc lại, ham quyền lực, chỉ vì ham thôi, có ông ham nổi tiếng, có ông ham quyền lực mà coi như phá tan hoang sự nghiệp. Các vị biết các vị có đọc sử tàu các vị biết chứ cái vụ quân Mãn Thanh nó tràn vào trong Trung Quốc nó thay đổi từ nhà Minh qua nhà Thanh. Các vị biết nó có nhiều nguồn lắm nhưng có cái nguồn không ai ngờ được.

Là lúc bấy giờ tại Bắc Kinh có 1 nàng ca nữ tên là Trần Viên Viên, nàng chính là người tình của ông tướng Ngô Tam Quế ở ngoài sơn hải quan.

Lúc bấy giờ có 1 lãnh đạo nghĩa quân của nhân dân tên là Lý Tự Thành, ông thấy nhà Minh thôi nát, bệ rạt, tệ lậu, ông mới làm nông dân khởi nghĩa áo vải anh hùng, ông mới vùng lên ông lãnh đạo đám đông tiêu diệt nhà Minh. Trong lúc đó để xoa dịu và để mua chuộc ông Lý Tự Thành, thì nhà vua cuối cùng của nhà Minh là Sùng Trinh, biết Lý Tự Thành là 1 người hào sảng cho nên ông đem 1 người con gái thiệt là đẹp, bên cạnh vàng bạc ông còn đem tặng 1 cô.

Nhất tướng công thành vạn cốt khô

Nói về ông vua Sùng Trinh ông thấy ghê quá đi, cho nên ông mới đem người con gái thiệt là đẹp, cô đó là danh kỹ ở Bắc Kinh, đem tặng cho Lý Tự Thành mà ông không ngờ rằng người con gái ấy, người con gái được dùng như tế phẩm, tặng phẩm ấy chính là Trần Viên Viên, là người tình của Ngô Tam Quế, 1 danh tướng đang trấn giữ sơn hải quan của nhà Minh.

Chàng đang ở ngoài đó nắng gió mưa sương chờ người xưa, bây giờ dùng 1 cái tiên hoàng đem người tình của mình trao cho thằng nông dân áo vải, không nổi dịch lên sao được.

Thế là chàng dùng dùng nổi dịch mở cửa cho quân Mãn tràn vào. Đó là 1 trong những truyền thuyết, có hay không thì trời biết, nhưng có 1 điều nếu chuyện ấy là thật thì nó cũng hoàn toàn hợp lý không có gì lạ hết, thưa quý vị.

Chỉ vì 1 chút tình thôi, chỉ vì 1 chút tình của 1 viên dũng tướng trần thủ biên ải Ngô Tam Quế với nàng ca kỹ Trần Viên Viên vậy thôi mà coi như nó đã cuốn phăng cả 1 triều đại nhu nhược 13 cung về sau đó. 1:05:30

Dục bực lưu là như vậy đó, chỉ vì cái muốn thôi quý vị. Sùng Trinh muốn giữ ngai vàng, Lý Tự Thành muốn thế chỗ Sùng Trinh, còn Ngô Tam Quế cái muốn của ông bị người ta coi rẻ. Chỉ vì cái muốn của 3 người đàn ông này đã thay đổi lịch sử, nó không gọi dục bực lưu sao được, đúng là chuyện gì cũng làm.

Thứ 2 là hữu bực lưu. Hữu bực lưu là tham sống sợ chết. Đòi đòi muốn mình có mặt, đòi đòi muốn mình tồn tại, muốn mình đòi đòi hiện hữu, không muốn mình biến mất.

Bình thường mình mở miệng ra mình nói mình sợ cái này, mình sợ cái kia, mình không thích cái này, mình không thích cái nọ nhưng cuối cùng, cái rớt ráo nhất, thích cái này, thích cái nọ, sợ cái này, sợ cái kia không có cái thích nào bằng cái ham sống, không có cái ghét, không có cái sợ nào bằng cái ghét, cái sợ đối với cái chết hết, thưa quý vị.

Bởi vì sống chết là vấn đề cốt tủy. Ông Stalin của Nga, Liên Xô cũ, ông có 1 câu thế này: “người chết là hết chuyện”. Câu đó có nhiều cách hiểu, nhưng có thể dùng trong trường hợp, bởi vì tất cả đời sống này nó chỉ nằm trong cái sống chết thôi. Quý vị có là đại đế, có là Giáo Hoàng, có là cái giống giả trong trần gian đau thương này đi nữa, hễ chết rồi là hết. Cho nên 1 anh ăn mày ảnh vẫn có cơ hội, ảnh vẫn có lý do để nắm níu trần gian này, đó là những ngày đi xin được chút ít, tối về chung dưới dạ cầu, gầm cầu, đắp được cái mền ấm, có 1 bữa cơm chiều trong camèn bằng nhôm, có 1 ngọn đèn dầu leo lét kê bên không nhìn thấy, có 1 bà vợ trẻ tuy chột mắt, cụt tay nhưng ngó cũng được.

Thì cái đời sống dưới gầm cầu, dưới ống cống như vậy, có 1 bà vợ chột mắt cụt tay thêm đứa con kháu khỉnh, bầu bình trong cái nồi nhìn đã phê rồi. Nay mai ông đối diện với cái chết ông sợ chứ, sợ cái gì? Ông sợ kể từ nay không còn cơ hội rong ruổi phố phường, cầm cái nón, cầm cái lon mà ca hát để đi xin tiền. Không còn những đêm tối trời mưa chui dưới gầm cầu để ngủ chung với người đàn bà chột mắt, cụt tay. Quý vị nghĩ coi có động trời không, ăn mày đó, mà còn sợ chết mà quý vị. Ai cũng mong tồn tại, ai cũng mong sống hết đó, con chim, con cá, con ong, con kiến, con người ai cũng đều tham sống sợ chết hết. Đứa tào lao cũng muốn tồn tại, còn thứ cao cấp giống như người tu hành có thiên định, có trí huệ thì họ cũng tiếp tục muốn mình là ai đó trong cõi trần hoàng này để mình nhìn ngắm. Chuyện buồn nhiều hơn chuyện vui nhưng chỉ nhìn ngắm thì vui nhiều hơn buồn. Đúng không?

Bởi vì người Tây có 1 câu thế này: Thế giới này là hài kịch cho kẻ ngắm mà là bi kịch cho kẻ trong cuộc.

Ai đi nữa thì hễ kẻ khổ, bình thường nói khổ thì nó cũng nản dữ lắm, nó muốn tự tử nhưng khi đối diện với cái chết, đứa nào cũng sợ hết trơn. Dù sao có đủ thời gian để đi hết 1 đêm hoang vu trên mặt đất này cũng là 1 niềm vui quý vị à.

Lúc sắp xa nó rồi thì ta mới thấy rằng nó đáng yêu đến dường nào.

Đó gọi là hữu bực lưu.

Kiến bực lưu là 1 quan điểm nhận thức.

Hồi này tôi đã nói rồi, dục bực lưu là mình muốn tầm lum hết. Chính cái muốn của mình nó đã lật ngược càn khôn vũ trụ, đã nói rồi, nó là dòng chảy phẳng muôn loài, muôn thứ vào muôn nơi muôn nẻo. Còn tiếp theo là hữu bực lưu, niềm ước muốn, niềm đam mê tiếp tục sống ở đời này nè, niềm đam mê đó nó lớn lắm. Chính vì tham sống sợ chết mà chuyện gì người ta cũng làm hết.

Bây giờ tới cái thứ 3 mới ghê nè.

Kiến bực lưu: đó là nhận thức của mình trong đời sống. Chính cái chút lưu tức là chính cái nhận thức của mỗi người – phải ghi dùm tôi. Do kiến bực lưu nó hướng dẫn dục bực lưu và hữu bực lưu.

Anh này ảnh ghê lắm, anh này là bộ chính trị, anh này là bộ tổng tham mưu, bộ tư lệnh nha. Anh này là cái đầu của 2 bộ lục kia. Kiến bộ lục này nó kinh dị. Ghi nha.

Chính kiến bộ lục nó hướng dẫn lục bộ lục và hữu bộ lục. Chính nhận thức của mình trong đời sống.

Anh Chánh Kiến ảnh thấy mọi thứ do duyên mà có, có rồi phải mất. Vui là khổ gián tiếp mà buồn là khổ trực tiếp. Chỉ đến khi khổ vắng mặt và khổ có mặt khi vui vắng mặt, đó là sự đắp đổi thôi. Anh Chánh Kiến ảnh nghĩ như vậy cho nên ảnh đâm ra ảnh chán. Vui khổ ảnh chán sanh, ảnh bỏ ảnh đi, ảnh không bị rơi vào vòng xoáy lục bộ lục và hữu bộ lục.

Còn riêng thằng cha Tà Kiến mới ghê, thằng cha tà kiến chả thấy có cái tôi tồn tại ở đời, có 1 cái gì đó chắc thật bền vững, cốt lõi. Đó là đoạn của anh tà kiến, ảnh dính trong thường trong đoạn là đủ mệt rồi.

Chính nhận thức của anh mới xúi thằng lục bộ lục có mặt và hữu bộ lục có mặt. Anh tà kiến ảnh rí tay nói với thằng kia là đời dù sao cũng có nhiều cái phê lắm anh à, nói với anh lục bộ lục như vậy. Và ảnh kè tai nói nhỏ với anh hữu bộ lục: đánh lòng dút đi hay sao? Còn nắng sớm mưa chiều nữa, làm sao còn tăng ghèn sương bãi nữa, làm sao còn? Anh trở lại trần gian này chứ, nó đáng yêu lắm. Dù anh thương cỡ nào mà anh vứt nó đi còn gì để nói nữa.

Ảnh rí tai ảnh nói như vậy thế là anh lục bộ lục và anh hữu bộ lục, đệ nhất gian thần, đệ nhất nịnh thần, ảnh là cái tên mà ăn rồi rí tai.

Chính nhận thức của mỗi người nó kinh lắm, chính nhận thức nó đẻ ra muôn thứ. Nhưng cái nhận thức tào lao này ở đâu nó ra? Do anh thứ 4 là Vô Minh Bộ Lục. Vô Minh là sao? Là không biết Bốn Đé là gì, do không biết mọi thứ là khổ nên người ta tiếp tục yêu mê đắm đuối trong khổ. Vì yêu mê đắm đuối trong khổ nên người ta mới tiếp tục thích cái này thích cái kia, thích có và thích sống. Thích có là lục bộ lục, thích sống là hữu bộ lục, chính vì vô minh mới ra anh kiến bộ lục. Chính vì ảnh không thấy mọi thứ là khổ, ảnh không chịu thấy rằng thích cái gì cũng là thích trong khổ. Chính vì không thấy mới làm ra anh tà kiến. Anh tà kiến ảnh là đứa con của vô minh. Mãi cho đến khi đắc đạo sơ đạo thì vĩnh viễn không tà kiến nữa. Lúc bấy giờ bà mẹ vô minh là bà mẹ mất con. Đứa con này là toàn bộ sinh mệnh 1:13:16 của bà mẹ khi bà tạo ra đứa con này, khi đứa con này chết rồi thì sức sống của bà cũng cạn kiệt dần, thừa quý vị.

Bà mẹ vô minh khi đứa con tà kiến nó mất đi thì bà chỉ còn có thể sống 7 thờ vào ra nữa thôi, gọi theo từ nhà Phật là 7 kiếp, sống 7 lần đầu thai nữa thôi. Tuy bà đẻ ra nó nhưng nó là sức sống của bà, bởi vì nó là chỗ dựa cho bà. Nó là chân bàn thứ 3 trong cái bàn 3 chân, các vị nghe kịp không? Nó là cái chân thứ 3 trong cái bàn 3 chân, tên nó là vô minh, tham ái và tà kiến.

Vô minh bộ lục là như vậy đó, chỉ riêng cái ngu thôi nó đủ cuốn phăng muôn thứ, nó là thứ tà kiến tạo ra kiến bộ lục, rồi nó tạo ra hữu bộ lục, nó tạo ra lục bộ lục. Bốn cái anh này thích hưởng, thích sống, nghĩ bậy, u mê, nói chuyên môn là lục, hữu, kiến, si. Chính 4 anh này là 4 1:15:03 mạnh nó cuốn phăng muôn loài từ bờ này sang bên khác. Cho nên 4 anh này được gọi là 4 anh cần phải đoạn trừ.

Tiếp theo là 4 pháp chịu phân tai hại có nghĩa là 4 pháp chịu phân sa đọa. Đó cũng là 4 anh ở trên đó, tiếng pali gọi là yuga là cái ách, cái kè - cái máng lên cổ, lên vai của mấy con thú như con ngựa, con bò hay con trâu người ta kè cái ách hay cái kè.

Cái chữ yuga là cái ách hay cái kè máng lên cái vai, cái cổ của mấy con thú.

Bốn cái phiền não hồi nãy mình nói là ham hưởng, ham sống, nghĩ bậy, hiểu lầm. Bốn cái đó có 1 lúc gọi là 4 dòng chảy xiết đưa chúng sanh từ nơi này qua nơi khác. Cũng có lúc đó là 4 cái ách, 4 cái kè nó tròng lên cổ phàm phu để chúng sanh tiếp tục đi cày xới trên cánh đồng sanh tử đầy nước mắt, máu lệ.

Phải đi cày xới 1 đời vun xới nỗi buồn chính là cái này. Câu đó để dành cho cái này. 1 đời leo mãi không thấy vách sâu là vì sao? Là bởi vì 4 cái này nó móc da mình kéo xuống để mình trở lại cánh đồng sanh tử để tiếp tục làm trâu làm bò cày xới trên cánh đồng máu lệ của sanh tử, của trầm luân. Bốn phiền não đó được gọi là 4 cái ách.

Bốn pháp hướng đến thù thắng, hướng đến giải thoát và hướng đến chứng ngộ, xuất ly hướng đến sự chứng đắc 1:17:17

Đó là lia khỏi 4 cái đó. Việc lia khỏi 4 cái này, lia khỏi 4 thứ phiền não vừa kể đó, mình lia bỏ nó lúc nào thì lúc đó mình đã đứng trên bờ giác ngộ. Giải thích làm chi cho mệt. Lia bỏ 4 cái đó bằng cách nào? Tu tập Bốn Niệm Xứ, tu tập Thất Giác chi, tu tập Bát Chánh đạo, nói gọn lại là tu tập Tứ Niệm Xứ để lia bỏ 4 cái này.

Hễ ngày nào còn 4 cái này thì còn khổ, ngay cả người phạm có tu tập thiền định thì họ cũng chỉ tránh được dục ách thôi quý vị. Còn hữu ách thì họ chỉ biết 1 ít, kiến ách là họ né được 1 ít, vô minh ách thì né được 1 ít. 1 ít là sao? Khi mình là người phạm mà mình đắc thần thông thiền định, sẽ biết đại khái làm ác thì bị đọa, làm lành thì được sanh thiên hưởng dục lạc, họ hiểu cái đó họ hơn những người không biết gì.

Còn người hoàn toàn u mê không biết thiện là gì, ác là gì, không biết thiện đưa về đâu, không biết ác đưa về đâu, cái hạng này quá tệ rồi. Còn hạng thứ 2 nó khá hơn 1 chút, tức là nó biết, nó biết được 1 chút, nó biết là trong 3 cõi 6 đường làm thiện đi về đâu, làm ác đi về đâu nhưng mà khổ thay biết là biết chứ không có sợ, nha, không có sợ.

Chỉ có tu tập Tứ Niệm Xứ theo lời dạy của chư Phật Chánh Đẳng Giác thì người ta mới bỏ hẳn sanh tử. Còn ngoài các Ngài ra, ngoài chư Phật độ giác ra thì coi như chúng sanh có giỏi lắm thì cũng chỉ biết đường đi nẻo về trong 3 cõi nhưng biết để yêu mê, để đắm đuối chứ không phải biết để mà nhàm chán, để buông bỏ. Cho nên phải nhớ cái đó, nhớ 4 cái này 1 cách triệt để, 1 cách dứt khoát tuyệt đối thì mới gọi là hướng đến thù thắng.

Còn cái kiểu mình làm lành lánh dữ thì cái đó là kiểu tu lai rai cho có để mà kiếm chỗ tương đối an toàn trong ngôi nhà đang cháy. Nhớ cái chữ, nhấn mạnh chữ tương đối an toàn. Nó cháy quá cháy rồi chui vô sàn, chui vô bồn tắm vậy đó. Tôi nhớ tôi có kể bà con nghe. Cho nên người ngoài không biết thì có lẽ không có ngờ có cái chết độc địa như vậy, vì nó nhỏ quá nên nó không nghĩ đến chuyện thoát thân bằng cách khác, nó thấy có lu nước thì nó nhảy vô nó né trong đó thôi.

Ở đây cũng vậy, phạm phu mình làm thiện cũng giống như cái kiểu nhảy vô lu nước trong ngôi nhà cháy vậy đó. Có nghĩa là trước mắt nó đỡ hơn cái thằng không có nước, nhưng mà 1 lát nữa thì cái thằng ở ngoài đi trước mình thôi. Mà nó đi bằng cách gì? Nó ngộp, nó bị hơi ngạt, nó thiếu oxygen hoặc nó chết vì CO2, chết vì khói, vì bụi. Còn riêng cái thằng nó nhảy vô lu thì nó chết kiểu khác, chết cái kiểu là do bị nước đun sôi đó.

Mình có hiểu đạo, không thành đạo thì mình có chạy đôn chạy đáo cái gì trong cõi sanh tử này cuối cùng cũng tìm đến cái chết giống như đứa bé Thái Lan bị chết trong cái lu vậy thôi.

Bây giờ là 3h rưỡi, tôi sẽ dừng lại chỗ nào. Có lẽ là tôi sẽ giảng thêm 2 cái nữa, 1 cái là 4 pháp rất khó thể nhập và 4 pháp cần sanh khởi. Bởi vì cái này mà không giảng, lỡ tới nay tôi đi luôn không về thì bà con ảm ức vì bởi gì 4 cái này không có gì ghê gớm nhưng có điều không giải thích thì không hiểu.

Thế nào là 4 pháp rất khó thể nhập: Đó là xả phần định, chỉ phần định, thắng phần định và quyết trạch phần định. Quý vị coi động trời không nha.

Xả phần định là gì? HĀNABHĀGIYA dịch nôm na, không có sai đâu, bà con nghi ngờ bà con tra tự điển, tôi mệt quá rồi nha, tại tôi thấy chữ này tôi nhức đầu quá tôi dịch lại nha. HĀNABHĀGIYA là định hướng hạ. THITIBHĀGIYA là loại định đậm tại chỗ, THITI là đứng yên đó, cái thứ 3 VISESABHĀGIYA là định hướng thượng.

Tôi dịch vậy cho nó sáng chứ còn kỳ quá kỳ.

Bây giờ trong room ai nghi ngờ làm ơn tra tự điển rồi gọi thầy alo dùm tôi, thầy nào mình tin đó, chứ còn kẹt quá.

Cuối cùng là nibbedhabhagiya 1:23:25 tức là định giải thoát.

Định hướng hạ là sao? Hướng hạ ở đây là kamasahagata 1:24:05 tức loại định chưa thoát hẳn chi phối của dục tướng. Tức là hành thiện mà còn mong các vị nghe kíp không?

Còn loại thứ 2 đó, thitibhagiya.

Ở đây có người tên Thắng Trung hả? Cái người này ở đâu có tài liệu này hay nè, post lên hết tôi khỏi giải thích tôi mệt quá. Post mấy cái sau dùm đi nha. Alo tôi khỏi gõ nữa, post lên đi rồi tôi giải thích. Hay là bắt tôi giải thích rồi mới chịu post?

Bây giờ nghe nè. Có vị đi tu thiền, thiền chỉ hoặc thiền quán mà lúc nào cũng mong nghĩ đến sự xây đắp, tô bồi cho 1 cái tôi. Trong trường hợp đó gọi là (Pali) 1.25.30.

Vd như tôi ngồi lâu, tôi thấy hình như càng tu cái huệ tôi nó sáng hơn. Tôi càng tu tôi thấy tôi an lạc hơn. Lúc nào cũng tôi, tôi, tôi, tôi, tôi, tôi được cái này, tôi có cái kia, cái kia của tôi, cái này của tôi, hết thích cái này qua thích cái khác. Kiểu tu thiền đó gọi là hanabhagiya, gọi là kāmāśāgata.

Rồi trường hợp thứ 2 gọi là thitibhagiya có nghĩa là kiểu tu thiền dậm chân tại chỗ. Là sao?

Theo tinh thần Phật pháp, ở ngoài đời, 1 thằng học trò tiểu học mà nó kiêu ngạo bằng trời đi nữa, miễn là nó học giỏi thì nó vẫn cứ lên lớp thôi. 1 thằng sinh viên đại học mà nó có kiêu ngạo bằng trời đi nữa mà nếu nó học giỏi thì nó cũng có bằng cấp, nó vẫn ra trường, nó vẫn là luật sư, bác sĩ, bla bla...

Nhưng riêng trong đạo mình thì không, trong đạo mình thì khi mà anh thỏa mãn, anh tâm đắc với cái anh như là thì anh không có cửa nào để anh đi lên hết.

Tôi nhắc lại, ở ngoài đời thì được, mình tâm đắc với cái mình đang có thì mình vẫn có thể đi tiếp nhưng mà riêng trong đạo mình thì không. Trong đạo mình coi như mình dừng lại.

Như trong kinh có nói chuyện trong Bảy Pháp Bất Thối khi Đức Phật sắp tịch Ngài dạy thế này. Đây các Tỷ kheo, cho đến khi nào vị Tỷ kheo trong giáo pháp này không có dừng lại nửa chừng Antaravosānam Āpajjati không thỏa mãn quá sớm với những thành tựu tu tập của mình thì khi ấy giáo pháp này còn cơ hội phát triển, còn có hi vọng để hưng thịnh. Còn khi nào chúng Tỷ kheo tu tập 3 mớ, lại thỏa mãn tâm đắc quá sớm, dừng lại nửa chừng thì đó là dấu hiệu cho thấy giáo pháp đang gặp đại nạn, đang gặp pháp nạn. Các vị nghe kịp không? Nhớ!

Cho nên mình muốn đắc sơ thiền thì mình phải lia bỏ 5 triền cái.

Muốn đắc nhị thiền thì phải lia bỏ sơ thiền, không tiếp tục tâm đắc đắm mê trong sơ thiền mình mới leo lên được nữa. Còn đằng này mình dừng lại mình chết cứng với thành tựu trước mắt thì mình không đi xa được. Trường hợp này gọi là thiền dậm chân tại chỗ.

Cái thứ 3 gọi là định hướng thượng. Ai dịch đọc nghe ón quá đi, ón quá, thẳng thắn ... tiếng pali là visesa – thù thẳng, abhiññā là thần. 1.29.20

Cho tôi lạc đề 1 chút nha. Bên Trung Quốc có 4 đại dịch giả là Cưu Ma La Thập, Huyền Trang, Pháp Tịnh, An Thế Cao. Bốn dịch giả này chia làm 2 nhóm, theo 2 trường phái, nhóm nghĩa dịch và nhóm trực dịch. Trực dịch là chữ làm sao dịch y chang như vậy gọi là trực dịch. Còn nghĩa dịch là lấy ý của chữ gốc mà dịch. Tôi nói luôn quan điểm dịch của tôi đó là khi tôi thấy chữ ngoại ngữ nó mang cái nghĩa đó thì tôi tìm trong tiếng Việt mình có chữ tương đương chứ tôi không có để ông ngoại ngữ ra dịch y chang như nó, nghe nó dị lắm.

Ở đây tôi không dám kích bác ai, mà tôi xét thấy chữ đó tiếng Việt mình có từ tương đương hay không và từ quan điểm này có người đi hơi xa. Vd cụ Bùi Giáng rất mực dẫu yêu của tất cả chúng ta, chỗ nào cụ thấy được quá cụ bèn khiêng nguyên câu lục bát Kiều cụ liệng vào trong đó. (Hi hihi). Cái này hơi quá, nha.

Tự nhiên là:

Tưởng bây giờ là bao giờ

Rõ ràng trước mắt còn ngờ chiêm bao.

1:30.40

Rõ ràng Ngài nói là đó là River Toffer của Hoelderlin của Đức, hay Rimbaud, Molière của Pháp. David Toro của Mỹ mà mở ra dành Thúy Kiều đoạn lưng đưng, lơ thơ trong đó cũng hơi khả nghi. Đồng ý là chịu chơi mới dám làm nhưng mà nói theo từ cũ cũ là kiểu chơi đó hơi gay cán. Cái đó tôi không dám chơi, chơi cái đó xa quá, mà tôi chỉ đi ở giữa trung đạo. Có nghĩa là không chủ trương trực dịch nghĩa là không bay qua từng chữ, từng chữ dịch nhưng mà cũng không có phiêu bồng hốt sái kiểu rong chơi gay cán như cụ Bùi Giáng thì tôi không dám. Tôi chọn kiểu giữa thôi, có nghĩa là tìm cái từ tương đương mà dịch, chúng ta phải hiểu vậy thôi.

Loại định thứ 3 này dịch là định hướng thượng, có nghĩa là sao? Biết lia bỏ, biết nhàm chán, biết nhận thức chỗ đứng hiện tại của mình là còn có chỗ cao hơn để hướng tới.

Các vị còn nhớ 3 điểm đặc biệt của bồ tát Chánh Đẳng Giác, các vị còn nhớ không?

Một là Bồ Tát Chánh Đẳng Giác trong đầu không bao giờ có cái tốt nhất mà chỉ có cái tốt hơn thôi. Chính vì luôn luôn hướng tới cái tốt hơn cho nên cuối cùng Ngài được cái tốt nhất. Còn chúng ta biết ba mớ, chưa gì hết trong đầu lúc nào cũng đóng đinh treo chữ tốt nhất cho nên vd mình gặp cái gì đó, mình đạt được cái gì đó, mình có được cái gì đó mà nó hơi được được là mình dễ dàng máng cho nó cái tốt nhất. Mà kẻ nào bị ám ảnh bởi cái tốt nhất, kẻ đó nguy cơ trùng trùng. Vì sao? Vì lỡ bữa nào mình gặp cái quá vừa ý với mình cái mình ăn đời ở kiếp, thủy chung với nó luôn thì coi như là thấy bà rồi nha.

Cho nên Bồ Tát Chánh Đẳng Giác luôn luôn và luôn luôn hướng tới cái tốt hơn chứ không hướng tới cái tốt nhất bị cái đó là cái kiểu nguy hiểm vô cùng. Cũng giống như hành giả tu Tứ Niệm Xứ có 2 hạng, 1 hạng tu kiểu lượm ve chai và 1 cái kiểu đi đổ rác. Kiểu đổ rác là thấy cái gì bậy thì bỏ, tu cả buổi cứ đi kiếm cái bậy để nhìn thôi, thấy cái nào bậy là ghi nhận, bậy là ghi nhận thôi. Cái gì chứ cái bậy là nó đây ở trong đầu mình đừng có sợ nó khan hiếm. Còn có loại thứ 2 là tu kiểu lượm ve chai là hay để ý cái định của mình ra làm sao, cái niệm của mình ra làm sao, nghe là nó cũng hay đó. Nhưng mà đối với 1 số người thì kiểu tu này rất là nguy hiểm. Ăn rồi nó để ý bữa nay khá hơn ngày hôm qua, bữa nay nó giỏi hơn ngày hôm qua, mà có 1 số người như vậy là tốt nhưng có 1 số người tu kiểu này là tu kiểu lượm ve chai, kiểu mà các ca các cùm, kiểu thu gom tích lũy, kiểu kế hoạch nhỏ đó.

Không biết trong room còn ai nhớ từ kế hoạch nhỏ không ta? Tu kiểu kế hoạch nhỏ chắc mấy người đời nay không biết đâu ta. Đời xưa đời xưa thời bao cấp, cái thời chúng tôi còn trẻ đại đó. Kế hoạch nhỏ là làm nhỏ mọi kế hoạch (hihi), cái thời học trò ra suối lượm ve chai đồ đó, lượm rác, để coi tôi nhớ, lượm giấy để kiếm tiền xây dựng đoàn tàu Thống Nhất nối liền bắc nam. Tôi nhớ mang máng vậy đó, kế hoạch nhỏ nó chỉ dẫn đến làm nhỏ mọi kế hoạch thôi.

Cứ như vậy mình không có đi xa được quý vị, không có cách nào đi xa được hết. Mà luôn luôn nhìn dưới chân để biết rõ mình đang ở đâu trong trời đất này, dưới gầm trời này đang ở đâu. Tu hành là có khả năng ở dưới nhìn lên để khiêm cung, khiêm hạ để học hỏi, ở trên nhìn xuống để bao dung ôm lấy muôn loài. Phải có khả năng ở trong nhìn ra để học hỏi, ở ngoài nhìn vô để cảm thông chia sẻ.

Phải có khả năng ở dưới nhìn lên, ở trên nhìn xuống, ở trong nhìn vào, đủ 4 khả năng nhìn này mới đi xa được quý vị. Kể từ hôm nay quý vị mở cuốn tự điển tiếng Mỹ quý vị gạch xỏ toẹt cho tôi chữ best. Chữ đó xài không được. Bởi vì trên đời không có cái gì best hết trơn, luôn luôn có cái better tốt hơn chứ không có cái best. Chữ đó là chữ bậy nhất trong vũ trụ này. Vì cái chữ đó hại không biết bao nhiêu người, cái chữ tốt nhất đó. Không có cái gì nhất, luôn luôn là vậy, hướng đến thứ tốt hơn.

1:35:30

Và kẻ nào tu học muốn hướng đến cái này thì trong tiếng Pali, trong chú giải kêu cái này chữ gì ta? Nibbidasahagata có nghĩa là với nỗi chán chường, có nghĩa là luôn biết oải, luôn biết chán chỗ đứng hiện tại của mình để hướng tới cái khác cao hơn. Chứ còn tâm đắc quá sớm thì không đi đâu xa được hết. Cho nên muốn hướng tới cao hơn thì mình phải tu tập với tâm trạng nhàm chán. Và cái cuối cùng là phải buông cái thấp mới lên tới cái cao, buông cái cũ mới có được cái mới, có tổng cụ mới nghinh tân.

Cái cuối cùng là Viragasahagata 1.37 có nghĩa là tu thiền với lý tưởng ly tham.

Tu thiền với lý tưởng ly tham có nghĩa là sao?

Cái thứ 3 là cái thấp để hướng tới cái cao.

Cái thứ 4 này mới ghê nè, buông sạch, buông sạch. Vị đó thấy thấp cao đều không ra gì hết, đi lên đi xuống cũng là đi xuống đi lên. Đó là tu tập với tâm trạng lia bỏ mọi thứ, tu để mà buông.

Và tôi đã nói không biết bao nhiêu lần, tôi nói có 2 động từ làm thay đổi toàn bộ lịch sử của Phật giáo và quyết định nội dung tu trì của Tăng Ni Phật tử trong suốt 2 ngàn năm trăm mấy chục năm qua. Đó là gì? Là toàn bộ Phật giáo đờ, tăng tục có tóc và trọc lóc đều tu tập với 1 trong 2 lý tưởng sau đây:

- Có kẻ tu tập để đắc cái gì đó, để được cái gì đó, để thành tựu cái gì đó. Nhớ nha.
- Kiểu tu thứ 2: Tu để buông cái gì đó, để bỏ cái gì đó, để cái gì đó không tiếp tục còn nữa.

Hoặc nói gọn, có 1 kiểu tu để đắc thánh và kiểu tu thứ 2 là tu để không còn là phàm nữa. Tôi nói thiệt 2 cái này nó giống nhau nó không có khác, 1 cái là để hết nghèo, thứ 2 là được giàu. 2 cái này nó giống nhau chứ nó không có khác nhưng mà có 1 điều tuy nội dung không khác nhau nhưng mà trên con đường thực hiện thì 2 lý tưởng này khác nhau xa lắm.

Tu để thành Thánh và tu để hết còn là phàm thì tu để thành Thánh nó nguy hiểm. Vì sao? Vì rất nhiều lúc chúng ta dễ dàng bị tăng thượng mạn, ngộ nhận, hiểu lầm. Vì mình cứ mong Thánh Thánh Thánh Thánh không. Cứ thấy nó ớn lạnh, nó nổi da gà, nghe nó sừng sừng, nghe nó mát mát, nghe nó nhẹ là bèn nghĩ lầm, hiểu lầm, ngộ nhận đó là Thánh rồi.

Đó là tu kiểu lượm ve chai, nó rất nguy hiểm bởi vì lượm ve chai chúng ta có thể lượm nhầm rất nhiều thứ không bán được, không tái chế được, không xài được.

Trong khi đó tu bằng kiểu đổ rác nó an toàn hơn, cứ thấy cái gì trong tay, thấy cái gì trong thùng rác thì cứ đổ ra thôi, cái nguy cơ nhầm lẫn nó ít hơn cái kia. Cái kia nó ghê lắm, tu kiểu tu lượm, đi thu nhặt nó rất là nguy hiểm, cứ được ba mớ rồi hiểu lầm. Cho nên cái an toàn nhất của đạo Phật là gì? Tu là để buông, dù cho đó là thành tựu hay ho cỡ nào miễn là nó còn trong cảnh giới phàm phu thì không có gì để mình dừng lại hết.

Và tôi nhớ tôi có định nghĩa về chữ CHUÔNG và chữ TRÔNG trong đạo Phật. Chữ Chuông từ đâu nó ra? Thật ra nó là tên gọi xuất phát từ gốc tượng thanh. Chữ chuông tiếng Hán gọi là chung. Chung ở đây nó cùng gốc với chữ trọng. Chữ trọng, chữ chung cùng 1 gốc. Trong tiếng Việt mình chữ chuông có 2 nguồn, nguồn 1 từ chữ chung của tiếng Tàu, mượn âm thanh của tiếng chuông mà ra. Và có 1 đề nghị rất là hay là thay vì mình nghe là “chuông” thì mình phải nghe là “buông”.

Có người nghe đánh chuông họ nghe là boong boong mà theo tôi cái chuông phải đánh nghe nó buông buông nó hay hơn là boong boong.

Khi mình diễn dịch, mình tường thuật lại cho người khác, mình nên diễn tả tiếng chuông là buông buông nó mới đúng tinh thần của nhà Phật.

Rồi cái thứ 2 là chữ Trống, chữ Trống mình hiểu theo tiếng Mỹ là Drum nó không có hay bằng chữ Trống mình hiểu theo nghĩa Emptiness. Trống có nghĩa là trống không, trống rỗng đó.

Tu có nghĩa là buông, là giữ lòng rỗng không có ghét cái gì hết, nhớ nha.

Chuông, trống hiểu theo nghĩa đó mới rộng, chứ còn hiểu nghĩa drum thì nghèo lắm. Cho nên nếu mai này có 1 thằng Mỹ nó vào nó gặp mình nó hỏi mình, tại sao chùa có cái trống? Mình giải thích vì đối với chúng tôi cái trống nó không phải là drum mà nó là emptiness. Trống ở đây còn có nghĩa là rỗng nữa nha.

Từ đó cái chuông nó không hiểu theo nghĩa bell, nó không hay bằng nghĩa throwing – ném, liệng, buông bỏ, nó hay hơn.

Đây là 4 loại định được xem là cần phải lưu tâm. Ngày Xá Lợi Phất nói đây là 4 loại định cần phải lưu tâm.

Tiếp theo là 4 loại trí cần được sanh khởi. Đó là Pháp Trí, Loại Trí, Tha Tâm Trí, Thế Tục Trí. Cha, cái này mệt à nha, cái này mà không giải thích là mệt nha.

- Pháp trí dhammenanan 1.42.37 tức là trí tuệ trong 4 đại. Có 2 định nghĩa, dhammenanan là pháp trí.

Trí thứ 1 là pháp trí tức là trí tuệ, tâm

sở trí trong 4 đạo 4 quả. Cách định nghĩa thứ 2, pháp trí ở đây là trí tuệ hiểu biết nhận thức về diệt đế. Bởi vì diệt đế là Niết Bàn mà nội dung của 4 đạo 4 quả là gì, là nhìn thấy Niết Bàn.

1:43:20

Cho nên pháp trí có 2 định nghĩa. Một là trí tuệ (Pali) – trí tuệ trong đạo quả. Thứ 2 là (Pali) – trí tuệ trong diệt đế. Có nghĩa là sao? Có nghĩa là ngày xưa tới giờ mình nhìn cái gì mình toàn nhìn để tham, để sân nhưng mà chỉ có cái thấy của Thánh nhân bằng tâm Thánh đạo thì cái thấy đó mới đúng với bản chất của các pháp. Cái thấy đó mới cắt đứt phiền não được.

Vd như vị Tu Đà Hoàn, vị đó chỉ thấy 1 chuyện thôi, vạn pháp do duyên mà có, có rồi phải mất. (tiếng Pali 1:44). Tất cả vị Tu Đà Hoàn đều thấy điếm này hết, thấy được cái chỗ đây thôi là vị đó đoạn trừ được thân kiến và hoài nghi, còn giới cấm thủ thì tôi không nhắc. Bởi vì giới cấm thủ là nó

được tạo ra từ thân kiến, hoài nghi. Cho nên tôi chỉ kể có 2 thôi, đó là thân kiến và hoài nghi. Đó là cái thấy của Tu Đà Hoàn.

Cái thấy của Tu Đà Hàm là giúp cho vị này giảm nhẹ dục ái và sân.

Cái thứ 3 là cái thấy của vị A Na Hàm là cắt đứt hẳn hoi triệt để dục ái và sân. Có nghĩa là không còn tiếp tục thích. Khoan để định nghĩa 1 chút trước.

Thân kiến là sự chấp ngã trong thân tâm này, cho rằng đây là của tôi và đây là tôi, trong đó có tôi.

Hoài nghi là hoang mang nghi hoặc không biết về 4 đế, về 12 Duyên Khởi, về Uẩn xứ giới, về Tam Bảo, về Nghiệp lý, về Tam Tướng. Thì hoài nghi, hoang mang nghi hoặc trong những vấn đề đó được gọi là sự hoài nghi.

Từ chỗ thân kiến, hoài nghi nó mới tạo ra cái thứ 3 là giới cấm thủ, có nghĩa là quan điểm hành trì mà nội dung không ứng với đạo đế và không dẫn tới diệt đế. Nhớ nha.

Giới cấm thủ là quan điểm hành trì không đúng với đạo đế mà không dẫn tới diệt đế thì quan điểm hành trì đó được gọi là giới cấm thủ.

Tiếp theo với cái nhìn của tầng Thánh thứ 2 thì giảm nhẹ được dục ái và sân dục ái, tức là đam mê thích thú trong 5 trần vật chất. Còn sân là sự bất mãn đối với các trần. Hễ có thích là có bất mãn, chỉ có niềm đam mê trong 5 trần nó mới dẫn tới sự bất mãn bởi vì sự đam mê trong thiền định không dẫn tới sự bất mãn. Vì sao vậy? Vì cảnh trần có lúc vậy lúc khác, nhưng cảnh thiền không có như vậy. Vd như đề mục hơi thở thì cách đây 10 năm, nếu tôi còn tiếp tục tu thiền, thì bây giờ nó y chang như vậy thôi. Hơi thở nó chỉ là ra vào thôi, không có đổi khác. Đề mục đất nước lửa gió, xanh vàng đỏ trắng, hư không, ánh sáng nó luôn luôn là như vậy nhưng riêng cảnh dục thì khác.

Cũng cái bánh xèo đó mà buổi sáng thì giòn, thơm, ngon, nóng, buổi chiều là nó bị ỉu, buổi khuya thì nó bị thiu. Trong room có nghe kịp không? Cảnh dục nó như vậy. Trong tình cảm cũng vậy, con người cách đây 3 tháng, 6 tháng, 8 tháng, 3 năm, 8 năm, 10 năm, nhà cửa rồi con người, rồi cảnh vật, đồ ăn, gia dụng, bàn tủ giường ghế, bla bla... tất cả trong cảnh dục, thì nó có lúc vậy lúc khác. Và tâm trạng hưởng thụ của chúng ta đối với cảnh dục cũng lúc vậy lúc khác. Riêng các tâm thiền sắc và vô sắc phải như vậy nha.

Có nghĩa là cảnh không khác, mà cái tâm biết cảnh thiền cũng trước sau như 1 không có khác, nó có thể thay đổi từ sát na này qua sát na khác nhưng nó vẫn cái tâm y chang như vậy, cảnh y chang như vậy. Cho nên lý do tại sao dục ái và sân nó đi cặp với nhau là bởi vì cảnh dục nó luôn luôn là bất trắc. Chính cái chuyện mắt cảnh dục nó mới dẫn đến chuyện sân. Sân có nghĩa là sự bất mãn trong cảnh dục.

Cho nên qua cái nhìn của vị A Na Hàm thì vị này không còn dục nữa, và không dục thì không còn bất mãn cho nên chấm dứt hẳn dục ái và sân.

Và với cái nhìn của vị La Hán thì vị này không còn thích ở trong thiền nữa, dục là đã bỏ đã đành, qua tới thiền sắc, thiền vô sắc vị này cũng không thiết tha. Cái nhìn nó quan trọng như vậy đó quý vị. Cái trí tuệ trong đạo quả quan trọng như vậy đó.

Trí thứ nhất là pháp trí tức là trí trong đạo quả, loại trí thứ 2 là loại trí.

- Loại trí là trí biết rõ 4 đế, khổ đế là mọi thứ hiện hữu ở đời, tập đế là niềm đam mê trong khổ đế, vị ấy biết rõ niềm đam mê trong dục hay là trong thiền sắc, thiền vô sắc đều là tập đế hết. Vị ấy biết rõ sự hiện hữu trong cõi dục, trong cõi sắc đều là khổ hết. Vị ấy biết rõ sự có mặt của mắt, tai, mũi, lưỡi của uẩn, xứ, giới, đế đều là sự có mặt của khổ. Vị ấy biết rõ sự có mặt trong 3 cõi đều là khổ, vị ấy thấy sự đam mê trong 3 cõi là nguyên nhân của khổ. Vị ấy biết rõ rằng hết niềm đam mê đó thì mới thấy được Niết Bàn. Đó là trí trong tập đế. Vị ấy biết rõ rằng hành trình chán khổ, trừ tập và chứng diệt thì nó chính là đạo đế.

Nhận thức này, nhận thức về 4 đế này được gọi là (Pali) 1:49 mà ở đây Ngài Minh Châu có lẽ Ngài dựa vào bản Hán Ngài dịch là loại trí. Thật sự mà nói, từ loại trí này nghĩ tới tôi cũng chết để hơn.

- Tiếp theo là Tha Tâm Trí. Tha tâm trí là khả năng đọc hiểu được tâm người khác. Chỗ này nếu nói hơi sâu sâu thì nó hơi kỳ kỳ mà không nói thì mắc công bà con nói tôi..... (mất tiếng) nha.

Muốn có được tha tâm trí thì chúng ta phải có thiên nhãn, bởi vì phải có thiên nhãn, mình quan sát bằng thiên nhãn trước rồi mình mới có tha tâm trí, biết được tâm người đó nghĩ cái gì. Cái này trong chú giải giải thích như vậy thôi.

Quên nữa, tất cả những gì tôi giải thích này giờ tôi dựa vào trong chú giải của bộ Vibhanga nha và số giải kinh Sangiti Sutta nha. Cho nên quý vị Phật tử nào ở đây đọc được ngoại ngữ thì chịu khó vào trong đó đọc. Chứ còn kinh điển mình không thể nào mình ngồi mình tưởng tượng, mình ngồi mình tưởng tượng rồi mình dựa vô bản tiếng Việt rồi mình tra tự điển tiếng Hán của Thiệu Chử, tự điển tiếng Việt của Nguyễn Lâm thì mệt lắm.

Cho nên tôi nói cho biết những gì tôi giải thích là tôi dựa vào bộ Vibhanga và bộ Sangiti Sutta – bài kinh Sangiti Sutta.

Tha tâm trí là khả năng đọc hiểu tâm tư người khác. Và trong chú giải cũng nói thêm cho chúng ta biết rằng cái biết tâm người khác có 2 trường hợp.

Một là biết cái gì thuộc về cảnh giới phàm phu thì cái biết chúng ta rộng lắm. Vd như là chúng ta biết người đó họ đang muốn làm cái gì đầu đó là 1 vị Thánh, mình là phàm, vị đó là Thánh Tu Đà Hoàn, hoặc mình là Tu Đà Hoàn mà vị đó là A La Hán. Nếu vị đó muốn đi đâu, vị đó muốn làm gì, vị đó muốn gặp ai thì mình nhìn ra. Nhưng khi vị đó an trú vào thiền quả của tầng La Hán đó thì chúng ta không biết được bởi vì cảnh giới thiền quả của vị A La Hán không phải là cảnh giới của người không phải La Hán. Nhớ nha!

Cho nên Tha Tâm trí ở đây có 2 trường hợp. Một là mình chỉ biết cái gì thuộc cảnh phàm phu chứ không thể nào mình biết những cảnh thiền hoặc cái gì thuộc về thiền định của tầng Thánh trí cao hơn. Thiền và Thánh cao hơn mình mình hiểu không được, chỉ biết chuyện bên dưới thôi.

Vd như 1 vị đạo sĩ có thần thông có thể nhìn Đức Phật họ biết, ò Ngài muốn tới ngã ba này Ngài sẽ quẹo phải, họ biết rằng chiều nay Ngài sẽ gặp ai, họ đoán được, họ biết được. Nhưng mà khi Ngài an trú vào Thánh trí của 1 vị La Hán hay tầng thiền cao hơn người này. Vd như người này mới đắc ngũ thiền sắc giới, Ngài đắc phi tưởng phi phi tưởng, thì họ không thể nào họ dò lên tới đó được nha.

Tha tâm trí là như vậy tức là biết cái nằm trong trình độ của mình thôi.

- Và cái cuối cùng Thế Tục Trí. Thế tục trí là sao? Trong chú giải ghi rằng ngoài trừ ra những vấn đề thuộc 3 trí trước thì còn lại gọi là Thế tục trí. Có nghĩa là sao ta? Cái này mới đặc biệt nè.

Thì ra tất cả cái biết nào không liên hệ đến 4 đế, cái biết nào không liên hệ đến sự chứng ngộ Niết Bàn, không liên hệ đến Thánh trí thì tất cả cái biết đó đều thuộc về Thế trí biện thông hết, đều thuộc về trí đời, nói nôm na nó là trí đời hết.

Chúng ta biết rằng Vô Minh có 3 trường hợp: thứ 1 là biết cái không đáng biết, thứ 2 không biết cái đáng biết và thứ 3 là biết không tới nơi tới chốn. 3 cái biết này được gọi là vô minh.

Về trí, ở đây có 4 loại trí, trí thứ tư là toàn bộ những gì nằm ngoài 3 cái trước thì gọi là Thế trí – (Pali) 1:54:35. Và Ngài Sunlun là 1 thiền sư của Miến Điện, trong truyền Ngài là 1 vị Thánh, Ngài có 1 câu nói mà tôi rất đáng lưu tâm. Ngài nói rằng nếu mình thường xuyên suy nghĩ về chuyện đời mà không liên hệ với Phật pháp thì mình chỉ gieo duyên sanh tử thôi. Vd như giờ mình có thể mình là người phàm thì mình học đạo mình hiểu theo trình độ của người phàm, đúng. Nhưng ít ra cái đầu mình thường xuyên nghĩ về chỉ, về quán, về uẩn, về xứ, về giới, về đế, về 37 phẩm bồ đề chẳng hạn. Thì Ngài nói rằng như vậy cái đầu mình suy nghĩ như vậy thì nó gần với giải thoát hơn, dù đời này không đắc gì hết. Nhưng mà mỗi một giây phút suy nghĩ như vậy nó rút ngắn sanh tử của mình. Trong khi đó, 1 người tối ngày cứ vật lộn với danh với lợi, với miếng cơm, manh áo, đồng tiền, bát gạo thì Ngài nói những suy tư liên hệ tới đề tài thế tục nhiều quá thì những suy nghĩ vô ích như vậy nó chỉ làm cản trở tuệ quán của mình đã đành mà nó lại còn kéo dài tới dòng sanh tử của mình nữa. Cái này rất là quan trọng nha.

Cho nên nếu mình để ý sao lúc này mình suy nghĩ nhiều vậy ta? Sao lúc này mình hay nghĩ nhiều về chuyện cạnh tranh đấu đá với thiên hạ quá vậy ta? Tại sao lúc này mình sống nhiều với tâm ganh tị bòn xén quá vậy ta? Để ý cái đó, rất là quan trọng nha.

Cái nguy hiểm nhất của người học đạo mà Đức Phật Ngài gọi là alagaddubama đó, tức đạo của người bắt rắn. Khi mình không học đạo thì mình cứ dựa vào nhan sắc, tiền bạc, rồi uy tín, bla bla...

nhưng tới hồi mình biết đạo rồi, biết ba mớ thì mình lại ôm vào 1 cái khác. Mình thấy mình có trí nhiều, mình thấy giới mình thanh tịnh không ai bằng mình, mình thấy mình định nhiều mình ngồi lâu nè, mình thấy mình có tuệ quán vì mình dự quá nhiều khóa thiền Tứ Niệm Xứ nè, mình quen biết nhiều vị thiên sư nè, mình là đại thí chủ nè, mình bla bla... khi mà mình bị nhốt ở trong đó nhiều quá thì mình cũng không đi đâu xa được, mình là khúc gỗ mắc cạn. Mà mình cũng đang ở trong tình trạng gọi là tu hành theo kiểu hướng hạ. Có nghĩa là càng tu mà nó càng đi xuống. Và người ba la mật nhiều mới là người có khả năng buông bỏ.

Tôi nhắc lại, chỉ người có ba la mật nhiều mới có khả năng buông bỏ, còn đa phần là ba la mật non yếu thì bạ đâu nắm đó, bạ đâu nắm đó và được 3 mớ là nắm, 3 mớ là nắm.

Chẳng hạn như có lần ở bên Hillstone, tôi có gặp 1 vị sư cô, trên hình thức thì nói rằng muốn gặp chúng tôi để hỏi cái này cái kia, nhưng mà thật ra lần đầu tiên gặp mặt là vị này đã đưa ra cho tôi cái history rất dài, là con đã từng học qua trường này, trường này, con đã từng ở Thái Lan bao lâu, Miến Điện bao lâu, Tích Lan bao lâu, thầy con là vị này vị này. Tức là vị này làm nguyên 1 cái danh mục dài sọc những cái trường lớp, quốc gia, thầy tổ mà mình đã đi qua. Chưa gì hết tôi nghe bắt đầu tôi ngán rồi, tôi nói chết rồi, như vậy người này muốn gặp mình để mà, đúng là cái resume. Miệng thì nói muốn gặp để hỏi cái này cái kia nhưng mà thực ra muốn đề mình ra để mà khoe không thì tôi hết hồn tôi nghĩ như vậy thì càng tu lâu thì hành lý càng nặng, thừa quý vị.

Tôi xin nhắc lại 1 lần nữa, càng tu lâu hành lý càng nặng thôi. Luân hồi nó là 1 hành trình dài, đường xa diệu vợi, coi cái gì không cần lắm thì bỏ bớt, bởi vì go light, go more, go fast. Hành lý càng gọn, càng nhẹ thì đi càng nhanh.

Ok, 4h rồi, chúc các vị 1 ngày an lành, 1 đêm vui nhiều mộng đẹp. Hẹn gặp lại ngày mai. Bye bye.

**XIN LƯU Ý:
ĐÂY CHỈ LÀ BẢN CHÉP NHÁP
CHƯA ĐƯỢC SỬ GIÁC NGUYÊN HIỆU ĐỈNH.
QUÝ PHẬT TỬ TẠM THỜI CÓ THỂ DÙNG LÀM
TÀI LIỆU NGHIÊN CỨU CHO RIÊNG MÌNH.
XIN TRÁNH IN ẤN PHỔ BIẾN.**
